**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Tuần 27 (Từ ngày 17/03/2025 – 21/03/2025)

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Ngày** | **Môn** | | **Tiết** | **Tên bài dạy** |
| **Hai** | Sáng  17/03  Chiều | HĐTN | | 79 | Gia đình vui vẻ, đầm ấm |
| Tiếng Việt | | 183 | Ôn tập giữa học kì 2 (tiết 1) |
| Tiếng Việt | | 184 | Ôn tập giữa học kì 2 (tiết 2) |
| Toán | | 131 | Nhân số đó thời gian với một số. Chia số đo thời gian cho một số |
|  |
| Khoa học | | 53 | Bài 16 Quá trình phát triển của con người |
| Lịch sử & Địa lý | | 53 | Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á |
| Đạo đức | | 27 | Em phòng tránh xâm hại |
| **Ba** | Sáng  18/03  Chiều | Toán | | 132 | Nhân số đó thời gian với một số. Chia số đo thời gian cho một số |
| Tập đọc thư viện | |  |  |
|  | |  |  |
| Tiếng Việt | | 185 | Ôn tập giữa học kì 2 (tiết 3) |
| Tiếng Việt | | 186 | Ôn tập giữa học kì 2 (tiết 4) |
| Khoa học | | 54 | Chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ tuổi dậy thì |
| **Tư** | Sáng | Tiếng Việt | | 187 | Ôn tập giữa học kì 2 (tiết 5) |
| Tiếng Việt | | 188 | Kiểm tra giữa học kì 2 (tiết 7) |
| Toán | | 133 | Luyện tập |
| Lịch sử & Địa lý | | 54 | Ôn tập và đánh giá giữa học kì 2 |
|  |  | |  |  |
| 19/03 |  | |  |  |
| Chiều | Tiếng Việt | | 189 | Kiểm tra giữa học kì 2 (tiết 7) |
| Toán | | 134 | Luyện tập |
| HĐTN | | 80 | Bầu không khí vui tươi, đầm ấm trong gia đình |
|  | |  |  |
| **Năm** | Sáng |  | |  |  |
| 20/03 |  | |  |  |
|  | |  |  |
| **Sáu** | Sáng |  | |  |  |
|  | | 21/03 |  |  |
|  | Luyện tập TV | | 27 | Luyện tập |
| Toán | | 135 | Kiểm tra định kỳ giữa học kì 2 |
| HĐTN | | 81 | Sinh hoạt lớp: Thông điệp yêu thương |
|  | |  |  |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Hoạt động giáo dục:  **Hoạt động trải nghiệm** Lớp 5A

Tên bài dạy: **Sinh hoạt dưới cờ: Gia đình vui vẻ, đầm ấm**

Tiết: 79

Thời gian thực hiện: ngày 17 tháng 03 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. *Năng lực chung:***

* *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.
* *Năng lực tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
* *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

***2.Năng lực đặc thù:***

* Tạo được bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.
* Biết được những biểu hiện của bầu không khí vui vẻ, đâm âm trong gia đình
* Biết tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình bằng những cách khác nhau.

**3. Phẩm chất**

* *Tự lực, trách nhiệm:* chủ động sắp xếp thời gian và sử dụng thời gian hợp lí,có ý thức tự giác; tinh thần trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

* Giáo án, SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.
* Giấy A3, bút, bút màu.
* Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề

**2. Đối với học sinh**

* SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.
* Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp.
* Đồ dùng học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| 35p | **a. Mục tiêu:** Sau khi tham gia hoạt động, HS có khả năng:  - Hiểu được ý nghĩa của việc xây dựng bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia dinh  - Mạnh dạn chia sẻ ý kiến của bản thân trong diễn đàn  **b. Cách tiến hành**  - Đại diện nhà trường GV Tổng phụ trách Đội tổ chức cho HS tham gia diễn đàn theo chủ đề Xây đường hầu không khí vui vẻ, đầm ẩm trong gia đình.    - Nội dung diễn đàn nói về ý nghĩa của việc xây dựng bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình, những cách tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm.  - GV khuyến khích HS tích cực đặt câu hỏi, giao lưu, chia sẻ những nội dung liên quan đến chủ đề của diễn đàn.  - Kết thúc hoạt động, GV mời 2 đến 3 HS chia sẻ những cảm nhận của bản thân và bài học rút ra được qua diễn đàn. | - HS lắng nghe và tham gia theo sự hướng dẫn của GV.  - HS lắng nghe.  - HS đặt câu hỏi.    - HS chia sẻ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học:  **Tiếng Việt** Lớp 5A

Tên bài dạy:  **BÀI 15: ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ 2 (Tiết 1)**

Tiết: 183

Thời gian thực hiện : Ngày 17 tháng 03 năm 2025

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT :**

- Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS. HS đọc diễn cảm trôi chảy, đạt tốc độ 95 – 100 tiếng / phút, thuộc lòng các khổ thơ, dòng thơ đã HTL trong nửa đầu học kì II. GV căn cứ vào số HS trong lớp, phân phối thời gian hợp lí để mỗi giờ kiểm tra được một số HS. Trong tiết 1, đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của khoảng 20% số HS trong lớp.

- Tự đọc (đọc thầm) đoạn văn Một sáng thu xưa. Hiểu ý nghĩa của đoạn văn: Bác Hồ gặp gỡ các chiến sĩ tại Đền thờ các Vua Hùng, động viên tinh thần yêu nước của các chiến sĩ.

- Ôn luyện về cách viết hoa để thể hiện sự tôn trọng đặc biệt. HS biết phân biệt cách viết hoa danh từ riêng và viết hoa để thể hiện sự tôn trọng đặc biệt.

1. **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :**

- Các tờ phiếu viết tên bài tập đọc (hoặc in sẵn đoạn văn cần đọc); phiếu viết yêu cầu đọc thuộc lòng (tên các khổ thơ, bài thơ cần thuộc lòng). Bài thơ : Sắc màu em yêu, Hội xuân vùng cao, Hè vui, Thăm nhà Bác. Nên chọn văn bản đọc ngoài SGK Tiếng Việt 5 : Tiếng hát của người đá, Hộp quà màu thiên thanh, Giỏ hoa tháng năm, Khu rừng của Mát, Hội thổi cơm thi ở Đồng Vân, Những búp chè trên cây cổ thụ, Vũ điệu trên nền thổ cẩm, Đàn t'rưng – tiếng ca đại ngàn,Xuồng ba lá quê tôi (bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống)

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC :**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| 5p | **A. Khởi động:** | | |
|  | **Hát vận động**  - YC HS hát vỗ tay bài hát Như có Bác Hồ trong ngày vui đại thắng ( Phạm Tuyên)  - NX, tuyên dương HS.  - GV nêu yêu cầu bài học | - HS hát  -HS lắng nghe | |
| 25p | **B. Luyện tập -Thực hành:**  - Mục tiêu:  - Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS. HS đọc diễn cảm trôi chảy, đạt tốc độ 95 – 100 tiếng / phút, thuộc lòng các khổ thơ, dòng thơ đã HTL trong nửa đầu học kì II.  - Tự đọc (đọc thầm) đoạn văn Một sáng thu xưa. Hiểu ý nghĩa của đoạn văn: Bác Hồ gặp gỡ các chiến sĩ tại Đền thờ các Vua Hùng, động viên tinh thần yêu nước của các chiến sĩ.  - Ôn luyện về cách viết hoa để thể hiện sự tôn trọng đặc biệt. HS biết phân biệt cách viết hoa danh từ riêng và viết hoa để thể hiện sự tôn trọng đặc biệt.  - Cách tiến hành: | | |
|  | **Hoạt động 1: Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng**  - GV gọi HS đọc yêu cầu A.  - GV gọi HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng, kèm câu hỏi đọc hiểu.  - GV nhận xét cách đọc của HS, nhắc nhở các HS còn đọc vấp, ngắt nghỉ câu chưa đúng. Khen ngợi và tuyên dương các HS đọc tốt. | | - HS đọc yêu cầu.  - HS thực hiện theo yêu cầu của GV.  - HS lắng nghe và nhận xét phần đọc và trả lời câu hỏi bằng bông hoa cảm xúc. |
|  | **Hoạt động 2: Đọc hiểu và luyện tập**  **a. Làm việc cá nhân:**  - GV yêu cầu HS đọc thầm bài Một sáng thu xưa trong khi chờ đến lượt kiểm tra.  - GV yêu cầu HS ghi ra giấy nháp một số ý chính để giải các câu hỏi trong SGK trang 66.  **b. Làm việc chung cả lớp.**  - GV yêu cầu HS đọc nối tiếp bài Một sáng thu xưa .  - GV nhận xét.  - GV yêu cầu HS đọc thầm bài và trả lời câu hỏi  1. Chi tiết nào trong bài đọc thể hiện tình cảm yêu thương, trìu mến của Bác Hồ đối với các chiến sĩ? | | - HS đọc thầm bài trong SGK trang 65.  - HS thực hiện cá nhân vào giấy nháp.  - HS đọc nối tiếp bài  - HS khác nhận xét.  - HS đọc thầm và suy nghĩ trả lời câu hỏi.  Chi tiết Bác nhìn khắp lượt các chiến sĩ rồi hỏi về sức khỏe của họ, và khi Bác mỉm cười trìu mến nhìn bộ đội. |
|  | 2. Theo em, vì sao Bác Hồ hỏi các chiến sĩ về đền thờ và về các Vua Hùng?  3. Lời căn dặn của Bác Hồ có ý nghĩa như thế nào đối với các chiến sĩ và toàn dân ta? | | Bác Hồ muốn nhắc nhở các chiến sĩ phải ghi nhớ công ơn của những người có công dựng nước.  - Lời căn dặn của Bác khơi gợi lòng yêu nước của các chiến sĩ và toàn dân, khiến mọi người có ý thức “uống nước nhớ nguồn”, luôn biết ơn tổ tiên, những người dựng nước, và quyết tâm giữ gìn, bảo vệ Tổ quốc. |
|  | 4. Tìm trong bài đọc:  a) Một tên riêng của cơ quan, tổ chức.  b) Một danh từ chung được viết hoa để thể hiện sự tôn trọng đặc biệt.  - GV nhận xét, khen ngợi HS. | | a) Đại đoàn Quân tiên phong  b) Tổ (tổ tiên)  - HS nhận xét bài của bạn.  - HS lắng nghe. |
| 5p | **C. Vận dụng:** | | |
|  | - GV hỏi: Hôm nay, em được ôn lại những kiến thức gì?  - GV nhận xét.  - Nhắc những HS kiểm tra đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau. | | - HS trả lời.  - Lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học:  **Tiếng Việt** Lớp 5A

Tên bài dạy:  **BÀI 15: ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ 2 (Tiết 2)**

Tiết: 184

Thời gian thực hiện : Ngày 17 tháng 03 năm 2025

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

-Tiếp tục đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS. HS đọc trôi chảy, đạt tốc độ 95 – 100 tiếng / phút, thuộc lòng các khổ thơ, dòng thơ đã HTL trong nửa đầu học kì II.

- Luyện kĩ năng viết sáng tạo: HS kể lại đoạn em thích nhất trong câu chuyện Một sáng thu xưa bằng lời của một chiến sĩ.

1. **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Các tờ phiếu viết tên bài tập đọc (hoặc in sẵn đoạn văn cần đọc); phiếu viết yêu cầu đọc thuộc lòng (tên các khổ thơ, bài thơ cần thuộc lòng). Nên chọn văn bản đọc ngoài SGK Tiếng Việt 5.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p | **A. Khởi động** | | |
|  | **-** GV có thể kiểm tra bài cũ bằng trò chơi lật mảnh ghép với các nội dung bài Một sáng thu xưa dưới đây:  Chi tiết nào trong bài đọc thể hiện tình cảm yêu thương, trìu mến của Bác Hồ đối với các chiến sĩ ?  Chi tiết nào trong bài đọc thể hiện tình cảm yêu thương, trìu mến của Bác Hồ đối với các chiến sĩ?  Tìm trong bài đọc một danh từ chung được viết hoa để thể hiện sự tôn trọng đặc biệt.  Nếu kể lại đoạn em thích nhất trong câu chuyện Một sáng thu xưa bằng lời của một chiến sĩ thì xưng hô thế nào?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. | - HS tham gia chơi trò chơi  - Lắng nghe. |
| 25p | **B. Luyện tập -Thực hành:**  - Mục tiêu:  -Tiếp tục đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS. HS đọc trôi chảy, đạt tốc độ 95 – 100 tiếng / phút, thuộc lòng các khổ thơ, dòng thơ đã HTL trong nửa đầu học kì II.  - Luyện kĩ năng viết sáng tạo: HS kể lại đoạn em thích nhất trong câu chuyện Một sáng thu xưa bằng lời của một chiến sĩ.  - Cách tiến hành: | | |
|  | **Hoạt động 1: Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng**  - GV gọi HS đọc yêu cầu A.  - GV gọi HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng, kèm câu hỏi đọc hiểu.  - GV nhận xét cách đọc của HS, nhắc nhở các HS còn đọc vấp, ngắt nghỉ câu chưa đúng. Khen ngợi và tuyên dương các HS đọc tốt. | - HS đọc.  - HS thực hiện theo yêu cầu của GV.  - HS nghe bạn và GV nhận xét phần đọc và trả lời câu hỏi bằng bông hoa cảm xúc. |
|  | **Hoạt động 2: Luyện viết kể lại đoạn em thích nhất trong câu chuyện Một sáng thu xưa bằng lời của một chiến sĩ**  - HS đọc yêu cầu bài B  - GV yêu cầu HS đọc nội dung dựa vào gợi ý:  + Em có thể bổ sung một số chi tiết sáng tạo như thế nào ?  - Học sinh viết bài trong khi chờ đến lượt kiểm tra đọc  - Đại diện 1 số HS lên trình bày- nhận xét- bổ sung.  - GV chốt lại- nhận xét .Ví dụ :  Sáng hôm đó, như thường lệ, chúng tôi tập hợp đội ngũ ở sân đền. Bỗng có tiếng lao xao trong đoàn quân: “Bác! Bác Hồ!”. Tôi vội nhìn lên phía trước. Ôi! Bác Hồ, đúng là Bác Hồ thật! Bác đang đứng trên bậc thềm, tươi cười nhìn chúng tôi. Lòng tôi bỗng dâng lên cảm giác nghẹn ngào. Vậy là tôi đã được gặp Bác Hồ. Ước mơ bấy lâu nay của tôi đã thành sự thật. Bác mặc bộ quần áo nâu, đi dép cao su, giản dị như một lão nông. Bác nhìn khắp lượt chúng tôi rồi hỏi: “Các chú có khoẻ không?”. Tôi thật bất ngờ vì lời Bác hỏi thân mật như một người Cha hỏi các con. Tôi xúc động quá, đến mức mọi người đáp xong từ lâu: “Thưa Bác, khoẻ ạ.”, tôi vẫn còn ngẩn ngơ, chưa thốt được nên lời. | - HS đọc yêu cầu của phần B  - HS đọc và trả lời  -Người chiến sĩ hồi hộp như thế nào khi lần đầu tiên được gặp Bác Hồ?  - Người chiến sĩ nhìn thấy Bác khoẻ mạnh, giản dị, thân tình như thế nào?  - Người chiến sĩ có cảm nghĩ gì khi nghe lời căn dặn của Bác  - HS viết vào VBT  - Một vài HS trình bày trước lớp.  - HS lắng nghe |
| 5p | **C. Vận dụng**  - Cách tiến hành: | | |
|  | **-** GV hỏi: Hôm nay, em được ôn lại những kiến thức gì?  - Em sẽ làm gì để xây dựng đất nước giàu đẹp theo lời Bác căn dặn?  - GV nhận xét tiết học, khen ngợi, động viên HS.  **-** Chuẩn bị tìm hiểu viết đoạn văn về một di tích lịch sử | - HS trả lời.  - HS nêu.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học:  **Toán** Lớp 5A

Tên bài dạy:  **BÀI 70: NHÂN SỐ ĐO THỚI GIAN VỚI MỘT SỐ.**

**CHIA SỐ ĐO THỜI GIAN CHO MỘT SỐ(TIẾT 1)**

Tiết: 131

Thời gian thực hiện : Ngày 17 tháng 03 năm 2025

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**\*Năng lực đặc thù**

-Biết cách thực hiện phép nhân (chia) số do thời gian với (cho) một số.

-Vận dụng giải một số bài toán thực tế có liên quan.

**\*Năng lực chung:**

-Phát triển năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc khuyến khích học sinh tự học tham gia các hoạt động nhóm và thảo luận, trình bày kết quả.

**\*Phẩm chất:**

-Chăm chỉ trong tính toán và làm bài; trung thực trong đánh giá kết quả học tập cả bản thân, của bạn; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên**

-Máy tính, bài trình chiếu PPT.

-SGK, SGV Toán 5 tập 2 bộ sách Cánh Diều.

**2.Học sinh**

-Bảng con.

-SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 2 bộ sách Cánh Diều.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| 5p | **A. Hoạt động khởi động** | |
|  | HS hoạt động theo nhóm (bàn) và thực hiện lân lượt các hoạt động sau:  - Quan sát bức tranh (trong SGK hoặc trên máy chiếu).  - Nói với bạn về vấn đề liên quan đến tình huống trong bức tranh.  Chẳng hạn: Voi nói “Trung bình chạy một vòng quanh ho hết khoang 4 phút 25 giây”.  Bạn nam nói: “Chạy 2 vòng hết khoảng bao nhiêu thời gian?”  - Nêu phép tính: 4 phút 25 giây x 2 =? | -HS cả lớp lắng nghe và phát hiện ra tình huống có vấn đề do bạn Nam nêu lên.  - HS nêu lên phép tinh. |
| 15p | **B. Hoạt động hình thành kiến thức** | |
|  | **Hoạt động 1:**  **Nhân số đo thời gian với một số**  **Ví dụ 1***:* Tính 4 phút 25 giây X 2 = ?   * HS thảo luận cách đặt tính và tính; Ta đặt tính rồi tính như sau:   4 phút 25 giây  x  2   1. phút 50 giây  * GV nêu câu hỏi: Nêu kết quả của phần số đo với đơn vị phút, giây lớn hơn 60 thì thực hiện như thê nào? * GV chốt lại các bước khi thực hiện phép tính nhân số đo thời gian với một số:   + Đặt tính và tính như nhân hai số tự nhiên.  + Thực hiện phép nhân từng số đo theo từng đơn vị đo với số đó.  + Nếu kết qủa của phần số đo với đơn vị phút, giây lớn hơn 60 thì chuyến đôi sang đơn vị hàng lớn hơn liền kề.   * GV nêu một phép tính khác để HS thực hiện trên bảng con.   **Vi dụ 2***:* 3 giờ 15 phút X 5 = ? | HS hoạt động theo nhóm  HS nêu nhận xét: Khi nhân số đo thời gian với một số, ta thực hiện phép nhân từng số đó theo từng đơn vị đo với số đó.   * Một HS làm bài vào bảng phụ:   + Cách làm:  3 giờ 15 phút x 5 = 15 giờ 75 phút.  75 phút > 60 phút = 1 giờ  + Đổi: 75 phút = 1 giờ 15 phút  + Vậy: 3 giờ 15 phút X 5 = 16 giờ 15 phút.  Một HS nhắc lại cách làm tính nhân số đo thời gian với một số và nói cho bạn nghe. |
|  | **Hoạt động 2.**  **Chia số đo thời gian cho một số**  *Vi dụ 1:* Tính 42 giờ 30 phút: 3 = ?  Ta đặt tính như sau:  42 giờ 30 phút 3  12 14 giờ 10 phút  0 30 phút  0   * GV nêu câu hỏi: Nếu phần dư khác 0 thì ta làm thế nào? * GV chốt lại các bước khi thực hiện tính chia số đo thời gian cho một sô.   + Đặt tính và tính như chia hai sổ tự nhiên.  + Thực hiện phép chia từng số đó theo từng đơn vị đo cho số chia.  + Nếu phần dư khác 0 thì chuyển đổi sang đơn vị nhỏ hơn liền kề.   * GV nêu một phép tính khác để HS thực hiện trên bảng con.   *Ví dụ 2:* 23 phút 16 giây : 4 = ?   * Một HS làm bài:   + Đặt tính rồi tính.  23 phút 16 giây 4  3 phút = 180 giây 5 phút 49 giây  196 giây | * HS thào luận cách đặt tính và tính,đại diện nhóm nêu cách làm. * HS nêu nhận xét: Khi chia số đo thời gian cho một số, ta thực hiện phép chia từng số đó theo lừng đơn vị đo cho số chia. * HS thực hiện bảng con. * HS đọc kết quá: 23 phút 16 giây : 4 = 5 phút 49 giây. * Một HS nhắc lại cách làm tính chia số đo thời gian cho một số và nói cho bạn nghe cách làm. |
| 15p | **C.Hoạt động luyện tập, củng cố.** | |
|  | -GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 1.  -GV yêu cầu HS xác định cách làm.  - GV yêu cầu HS làm bài cá nhân.  -GV hướng dẫn HS chia sẻ bài làm với bạn.  -GV gọi 2 học sinh lên bản g làm bài.  -GV khuyến khích HS nói cách làm.  -GV nhận xét, đánh giá và tổng kết bài tập | - HS đọc yêu cầu bài tập 1.  - câu a: nhân số đo thời gian với một số.  - câu b: chia số đo thời gian cho một số  -HS bài cá nhân vào vở bài tập Toán trang 58.  -HS chia sẻ bài làm với bạn trong nhóm 2.  -2HS làm bài, cả lớp theo dõi.  - HS nói cách làm.  - Cả lớp nhận xét đánh giá.  -HS chữa bài (nếu làm sai) |
|  | **\*Củng cố, dặn dò:**  -Qua tiết học hôm nay, em đã học được những kiến thức gì?  - Có điều gì em cần thầy/cô chia sẻ thêm không?  -Về nhà xem lại bài và chuẩn bị bài mới: xem trước bài tập 2,3,4 chuẩn bị cho tiết học sau. | -HS: Biết được cách nhân số đo thời gian với một số và chia số đo thời gian cho một số.  - HS trả lời theo suy nghĩ cá nhân. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................

……………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học:  **Khoa học** Lớp 5A

Tên bài dạy: **Bài 16:QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN CỦA CON NGƯỜI**

**(TIẾT 4)**

Tiết: 53

Ngày thực hiện : Ngày 17 tháng 03 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- *Năng lực khoa học tự nhiên* :Trình bày được một số đặc điểm của tuổi già và cách chăm sóc bản thân khi ở tuổi già.

**-** Tìm được thông tin và liên hệ thực tế về sự đóng góp của người ở tuổi già đối với gia đình và xã hội..

**2. Năng lực chung.**

*- Năng lực tự chủ, tự học:* Tích cực, chủ động hoàn thành các nhiệm vụ, thu thập thông tin tìm hiểu về tuổi già.

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Tham gia nhiệm vụ nhóm, chia sẻ ý kiến, trình bày kết quả nhóm.

**3. Phẩm chất**:

*Nhân ái*: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

*Chăm chỉ*: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi, làm tốt các bài tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. GV:** Máy tính, bảng phụ, bài giảng PPT, phấn màu, tranh ảnh,

**2. HS:** SGK. Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p | H**OẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **Trò chơi: Hộp quà bí mật** | |
|  | - GV chiếu lên màn hình 4 hộp quà :  Cô có 4 hộp quà, khi mở mỗi hộp quà ra là một phần quà. Trước khi nhận được phần quà thì các em phải trả lời đúng câu hỏi trong hộp quà đó. Mỗi hộp quà mở ra là một đoạn nhạc có lời. Dựa theo đoạn nhạc đó các em phải nói được nhân vật trong đó đang ở giai đoạn nào của cuộc đời . Khi nhạc cất lên, bạn nào giơ tay đầu tiên cô sẽ mời bạn đó phát biểu trước.  Ẩn sau mỗi ô cửa là một đoạn nhạc trong một bài hát. Nhiệm vụ của các em là nghe giải điệu bài hát và đoán xem: Bài hát nói về ai? Người nhắc đến trong bài hát đang ở giai đoạn phát triển nào, ứng với độ tuổi nào em đã được học?  Bạn nào trả lời đúng ô cửa sẽ mở ra và bạn được nhận một phần quà bí mật ; trả lời sai thì quyền trả lời và phần quà sẽ về bạn khác  - GV cho nhận xét và giới thiệu bài: Các em đã biết được đặc điểm nổi bật của giai đoạn tuổi ấu thơ và tuổi vị thành niên, tuổi trưởng thành. Hôm nay các em cùng tìm hiểu tiếp đặc điểm tuổi già qua bài 16: Quá trình phát triển của con người. (Tiết 4) | - HS nghe nhạc và đoán giai đoạn phát triển nào, ứng với độ tuổi nào em đã được học.  Đáp án: Bài hát nói về bố- giai đoạn trưởng thành- Từ 20 tuổi đến 60 tuổi  HQ2:  Đáp án: Bài hát nói về em bé- Giai đoạn ấu thơ.. từ 0 đến 9 tuổi.  HQ3: Bài hát về bà : Cháu yêu bà  “Bà ơi bà, cháu yêu bà lắm, tóc bà trắng màu trắng như mây…”  Đáp án: Bài hát nói về bà - Giai đoạn tuổi già  Đáp án: Từ 10 tuổi đến 19 tuổi  Đáp án: Bài hát nói về gia đình, có bố, mẹ và bạn nhỏ. Bạn nhỏ thuộc lứa tuổi vị thành niên  ( 10- 19 tuổi) Bố, mẹ thuộc lứa tuổi trưởng thành.  .- HS lắng nghe, ghi bài. |
| 12p | **B. HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ KIẾN THỨC:**  **Hoạt động 8: Tìm hiểu đặc điểm của tuổi già**  **a) Mục tiêu:**  - Trình bày được một số đặc điểm của tuổi già  **b) Cách tiến hành:** | |
|  | *Bước 1: Làm việc nhóm*  - GV cho HS dựa vào thông tin ở hình 6, trang 76 SGK, nêu đặc điểm của con người trong độ tuổi già.  *Bước 2: Làm việc cả lớp:*  - GV cho các nhóm báo cáo kết quả thảo luận  - GV cho HS nhận xét.  GV nhận xét chung | - HS TL nhóm 2  - Đại diện một số nhóm trình bày kết quả thảo luận  - Nhóm khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung |
|  | *GV tóm tắt đặc điểm của tuổi già: Người ở tuổi già tuy sức khỏe suy giảm nhưng vẫn có thể sống vui khỏe và truyền lại những kinh nghiệm đã tích lũy được cho thế hệ sau.* | |
| 13p | **C. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP**  **a) Mục tiêu:**  **-** Củng cố các kiến thức đã học về đặc điểm của tuổi già và cách chăm sóc bản thân khi ở tuổi già.  **b) Cách tiến hành:** | |
|  | *Bước 1: Làm việc nhóm*  - GV cho HS thảo luận theo nhóm về ND:  + Đặc điểm nào giúp em phân biệt một người ở tuổi già với người ở tuổi trưởng thành?  + Ở từng giai đoạn của cuộc đời, mỗi người cần chú ý chăm sóc cơ thể như thế nào?  *Bước 2: Làm việc cả lớp:*  - GV cho HS chia sẻ kết quả thảo luận.  - GV cho nhận xét kết quả, tuyên dương HS tích cực.  GV chốt kiến thức: *Ở tuổi già của con người sức khỏe có phần suy giảm hơn, không làm được các công việc nặng nhọc như ở tuổi trưởng thành; đã có thêm rất nhiều kinh nghiệm được tích lũy và có thể truyền lại cho thế hệ sau.* | - HS thảo luận theo nhóm theo kĩ thuật **Khăn trải bàn**  **-** *Tuổi trưởng thành : có sức khoẻ, cơ thể phát triển hoàn thiện, chiều cao tối đa, suy nghĩ chín chắn, chịu trách nhiệm cho hành động, việc làm…*  *Tuổi già: sức khoẻ suy giảm, lưng bắt đầu còng, xương cốt yếu, đi lại châm chạp, mắt bắt đầu mờ…*  *-Cần phải chú ý chăm sóc về sức khỏe, vui chơi, nghỉ ngơi điều độ để giữ gìn sức khỏe cho bản thân.*  - Đại diện mỗi nhóm lên trình bày kết quả thảo luận  - HS lắng nghe, hỏi lại bạn. |
| 5p | **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**  **a) Mục tiêu:**  - Củng cố các kiến thức đã học về đặc điểm của tuổi già.  - Tìm được thông tin và liên hệ thực tế về sự đóng góp của người ở tuổi già đối với gia đình và xã hội.  **b) Cách thực hiện:** | |
|  | *Bước 1: Làm việc nhóm:*  - GV cho HS thảo luận các yêu cầu sau:  + Nêu một số ví dụ về những đóng góp của người ở tuổi già đối với gia đình và xã hội mà em biết  *Bước 2: Làm việc cả lớp:*  **-** GV yêu cầu đại diện nhóm lên bảng trình bày kết quả thảo luận yêu cầu trên  GV chốt lại ý chính về sự chăm sóc cơ thể ở những giai đoạn khác nhau của mỗi người cho phù hợp**.**  - Học xong bài 16 em đã biết những gì?  - Cho HS đọc phần tổng hợp kiến thức cần ghi nhớ sau mỗi bài học  - Dặn dò: xem lại bài và chuẩn bị bài sau: *Chăm sóc và bảo vệ sức khỏe tuổi dậy thì.* | - HS thảo luận nhóm 2 nói cho bạn nghe  - Đại diện một số nhóm trình bày kết quả thảo luận  - Nhóm khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung   * HS nêu |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học:  **Lịch sử và Địa lí** Lớp 5A

Tên bài dạy: **Bài 19 : HIỆP HỘI CÁC QUỐC GIA ĐÔNG NAM Á**

**(Tiết 2)**

Tiết: 53

Ngày thực hiện : Ngày 17 tháng 03 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực**

**a) Năng lực lịch sử và địa lí**

– Nêu được sự ra đời của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

– Nêu được ý nghĩa của việc Việt Nam gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

**b) Năng lực chung**

- Tự chủ và tự học: sưu tầm tư liệu, giới thiệu một số sự kiện Việt Nam tham gia trong ASEAN.

– Giao tiếp và hợp tác: làm việc nhóm, trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

**2. Phẩm chất**

– Yêu nước: tự hào về sự phát triển và đóng góp của đất nước Việt Nam trong ASEAN.

– Chăm chỉ: hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ học tập và luôn tự giác tìm hiểu, khám phá tri thức liên quan đến nội dung bài học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1.GV: Tranh ảnh hoặc video về một số sự kiện Việt Nam tham gia trong ASEAN.

2. HS : Sách, vở

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p | **A. Hoạt động khởi động**  **a) Mục tiêu:**  - Tạo cảm xúc vui tươi, hứng thú của HS trước giờ học.  - Nhắc lại kiến thức cũ, giới thiệu bài mới.  **b) Cách thực hiện:** | |
|  | - GV cho HS chia sẻ: Những điều mình đã tìm hiểu được về ý nghĩa biểu tượng của ASEAN.  - GV cho nhận xét và giới thiệu bài. | - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe. |
| 15p | **B. Hoạt động khám phá kiến thức:**  Hoạt động1**.**Tìm hiểu về sự ra đời của ASEAN  **a) Mục tiêu:** Nêu được sự ra đời của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).  **b) Cách thực hiện:** | |
|  | – Bước 1: GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm 4 để thực hiện nhiệm vụ sau: Đọc thông tin và quan sát hình 2, 3 trang 90 – 91 SGK, em hãy:  + Nêu sự ra đời của ASEAN.  + Kể tên và thời gian các quốc gia gia nhập ASEAN.  – Bước 2:  + Với ý 1, đại diện một nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp. Một số nhóm khác nhận xét, bổ sung câu trả lời.  + Với ý 2, GV có thể tổ chức cho HS chơi trò chơi tiếp sức: Các thành viên của nhóm chơi lần lượt dán thẻ chữ tên các nước vào đúng vị trí trong sơ đồ . Nhóm nào dán đúng và nhanh nhất là nhóm thắng cuộc.  Thời gian 8-8-1967 ;7-1-1984; 28-7-1995 ;23-6-1997; 30-4-1999 Quốc gia gia nhập ASEAN  – Bước 3: GV nhận xét, tổng kết và tuyên dương nhóm thắng cuộc.  -GV chốt kiến thức | + Sau khi dành độc lập, các quốc gia ở Đông Nam Á nhận thấy sự cần thiết phải liên kết với nhau, nhằm mục tiêu tăng cường an ninh, phát triển kinh tế- xã hội, thúc đẩy hoà bình và ổn định khu vực nên ngày 8-8-1967 tại Băng Cốc (Thái Lan) hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á được thành lập.  -HS tham gia chơi. |
|  | Hoạt động 2: Tìm hiểu về ý nghĩa của việc Việt Nam gia nhập ASEAN  **a) Mục tiêu:** Nêu được ý nghĩa của việc Việt Nam gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).  **b) Cách tiến hành** | |
|  | – Bước 1: GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4, sử dụng kĩ thuật khăn trải bàn và hoàn thành nhiệm vụ sau:  + Đọc thông tin và quan sát các hình 4, 5 trang 92 SGK, em hãy nêu ý nghĩa của việc Việt Nam gia nhập ASEAN.  + Giới thiệu một số sự kiện Việt Nam tham gia trong ASEAN mà em đã tìm hiểu. (câu hỏi này không bắt buộc, khuyến khích HS làm).  – Bước 2: GV cho các nhóm trưng bày sản phẩm làm việc của mình xung quanh lớp. HS lần lượt quan sát sản phẩm của tất cả các nhóm.  + GV chọn một số sản phẩm của nhóm và đại diện nhóm lên trình bày kết quả làm việc, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  – Bước 3: GV nhận xét, tổng kết kết quả làm việc của các nhóm. Tổ chức cho HS xem tranh ảnh hoặc video về một số sự kiện Việt Nam tham gia trong ASEAN (nếu có).  GV mở rộng : + Trên cương vị Chủ tịch ASEAN năm 2020, Việt Nam đã đề xuất và dẫn dắt ASEAN hoàn thành những văn kiện quan trọng, góp phần định hướng phát triển tương lai của ASEAN, như: Tuyên bố lãnh đạo ASEAN về định hướng Cộng đồng ASEAN*sau năm 2025; Tuyên bố Tầm nhìn lãnh đạo ASEAN về gắn kết và chủ động thích ứng…*  + Về vấn đề Biển Đông, Việt Nam cùng với các nước thành viên tham gia tích cực trong quá trình đàm phán và ký kết Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC) giữa ASEAN và Trung Quốc; cũng như đàm phán sớm đạt được Bộ Quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC) hiệu lực, hiệu quả. | -HS làm việc nhóm  -Đại diện nhóm trình bày  -HS lắng nghe |
| 10p | **C. Hoạt động luyện tập**  **a) Mục tiêu:**  - Củng cố kiến thức, kĩ năng đã học.  **b) Cách tiến hành:** | |
|  | + Câu 2. Hoàn thành bảng theo mẫu ở trang 92 SGK vào vở ghi.  – Bước 1: Thảo luận nhóm 4  – Bước 2: Đại diện một nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp. Một số nhóm khác nhận xét, bổ sung câu trả lời và cách chỉ bản đồ.  – Bước 3: GV nhận xét, tổng kết và tuyên dương những nhóm làm đúng. | -HS thảo luận  -Đại diện HS trình bày kết quả  -HS lắng nghe |
| 5p | **D.Hoạt động vận dụng**  **a) Mục tiêu:** Vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học vào thực tiễn.  **b) Cách tiến hành** | |
|  | Bước 1 :Làm việc cá nhân quan sát lược đồ các quốc gia khu vực Việt Nam có thể đến những quốc gia nào bằng cả ba loại đường giao thông là đường bộ, đường biển và đường hàng không.  – Bước 2: HS trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ.  – Bước 3: GV nhận xét, biểu dương và chuẩn hoá kiến thức.( Việt Nam có thể đến những quốc gia: Lào, Cam-pu-chia, Thái Lan, Mi-an-ma, Ma-lai-xi-a, Xin-ga-po bằng cả ba loại đường giao thông là đường bộ, đường biển và đường hàng không.)  - GV dặn HS xem và chuẩn bị trước bài sau. | -HS quan sát  - HS trình bày kết quả  -HS lắng nghe  - HS lắng nghe, tiếp nhận nhiệm vụ |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học:  **Đạo đức** Lớp 5A

Tên bài dạy:  **Bài 10 EM PHÒNG, TRÁNH XÂM HẠI (Tiết 1)**

Tiết: 27

Thời gian thực hiện: Ngày 17 tháng 03 năm 2025

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1**.***Năng lực chung:***

* *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.
* *Năng lực tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
* *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

***2.Năng lực đặc thù:***

* Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về phòng, tránh xâm hại trẻ em
* Thực hiện được một số kĩ năng để phòng, tránh xâm hại
* Năng lực điều chỉnh hành vi, có thái độ, lời nói, việc làm biết cách phòng, tránh xâm hại
* Góp phần hình thành năng lực phát triển bản thân, tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội.

**3. Phẩm chất**

* Góp phần hình thành phẩm chất yêu nước, chăm chỉ.

1. **Chuẩn bị thiết bị dạy học và học liệu**

* **Đối với giáo viên:**
* SGV, SBT Đạo đức 5.
* Các video clip liên quan đến phòng,tránh xâm hại
* Máy tính, máy chiếu (nếu có).
* **Đối với học sinh:**
* Sách giáo khoa.
* Tranh ảnh, tư liệu, video sưu tầm liên quan đến bài học và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

1. **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p | **A. Hoạt động khởi động**  **a) Mục tiêu:**  - Tạo cảm xúc vui tươi, hứng thú của HS trước giờ học.  - Kết nối được kiến thức HS đã biết với nội dung kiến thức mới trong bài  - Giới thiệu bài mới.  **b) Cách thực hiện:** | |
|  | - Gv nêu tên trò chơi: Ghép chữ  - Gv hướng dẫn luật chơi  - Gv mở rộng:  + Tấm khiên là biểu tượng của điều gì?  + Các từ khóa trong tấm khiên có ý nghĩa gì?  - Gv nhận xét, đánh giá, tổng kết hoạt động  - Gv dẫn vào bài: Tấm khiên là biểu tượng cho việc bảo vệ bản thân. Trẻ em có nguy cơ gặp phải hành vi xâm hại. Biết về một số quy định cơ bản của pháp luật và các kĩ năng phòng, tránh xâm hại giúp trẻ em bảo vệ được mình khi gặp hành vi xâm hại. | - HS quan sát  - Hs ghép các chữ cái trong ba tấm khiên thành những từ ngữ có liên quan đến việc bảo vệ trẻ em khỏi các hành vi xâm hại theo nhóm 2  - HS chia sẻ trước lớp các từ khóa ghép được  - Hs lắng nghe, trao đổi trước lớp  Gợi ý:  + Khiên: để bảo vệ ,ngăn cản một hoặc nhiều điều xấu trong cuộc sống cho bản thân chúng ta  + Luật trẻ em: Pháp lệnh bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em  + Bộ luật hình sự: hệ thống các quy phạm pháp luật quy định các hình phạt có thể áp dụng đối với người phạm tội  + Bảo vệ: chống lại mọi sự huỷ hoại, xâm phạm để giữ cho được nguyên vẹn  - HS lắng nghe. |
| 15p | **B. Hoạt động khám phá kiến thức:**  **1. Hoạt động 1: Đọc thông tin và thực hiện yêu cầu**  **a) Mục tiêu:**  - Hs nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về phòng, tránh xâm hại trẻ em  **b) Cách thực hiện:** | |
|  | - GV hướng dẫn học sinh đọc thông tin trong SGK trang 51,52,53  - Gv yêu cầu hs trao đổi trong nhóm: Nêu một số quy định của pháp luật về phòng, tránh xâm hại trẻ em | -Hs trao đổi trong nhóm 2, trao đổi một số quy định của pháp luật về phòng, tránh xâm hại trẻ em.  -Hs chia sẻ trước lớp  Gợi ý: Hs nêu: các hành vi bị nghiêm cấm đối với trẻ em, quyền bí mật đời sống riêng tư, quyền được bảo vệ để không bị xâm hại tình dục, quyền được bảo vệ để không bị bóc lột sức lao động |
|  | **Hoạt động 2: Quan sát tranh và trả lời câu hỏi**  **a) Mục tiêu:**  - HS nhận biết được nguy cơ và biết cách phòng, tránh xâm hại trẻ em  **b) Cách thực hiện:** | |
|  | - GV hướng dẫn học sinh quan sát tranh trang 53,54, xác định các tình huống nguy cơ và cách phòng tránh xâm hại  -Gv yêu cầu :  +Bạn nào trong tranh đã nhận biết được nguy cơ và biết cách phòng, tránh xâm hại?  + Việc phòng, tránh nguy cơ xâm hại có ý nghĩa như thế nào đối với bản thân em?  -Gv khuyến khích hs đưa ra những ứng xử phù hợp trước các tình huống nguy hiểm để bảo vệ bản thân. | - HS quan sát tranh trong nhóm 4, trao đổi với nhóm  Gợi ý:  Tranh 1: Nguy cơ đường vắng vẻ, trời tối   * Hs biết cách phòng, tránh xâm hại bằng cách đi nhanh hơn   Tranh 2: Nguy cơ về sự phức tạp của Internet   * Hs chưa biết cách phòng,tránh xâm hại vì chưa tìm hiểu kĩ tính bảo mật đã vội vàng điền thông tin cá nhân   Tranh 3: Nguy cơ tiếp xúc với người lạ   * Hs biết cách phòng, tránh xâm hại bằng cách không đáp ứng yêu cầu của người lạ   Tranh 4: Nguy cơ tiếp xúc với người lạ   * Hs biết cách phòng, tránh xâm hại bằng cách không đáp ứng yêu cầu của người lạ   Tranh 5: Nguy cơ tiếp xúc với người lạ   * Hs chưa biết cách phòng, tránh xâm hại bằng cách đồng ý với yêu cầu của người lạ   Tranh 6: Nguy cơ bị mẹ bỏ mặc   * Hs biết cách phòng tránh xâm hại bằng cách yêu cầu sự chăm sóc từ mẹ   - HS chia sẻ, HS khác bổ sung cho bạn.  - HS lắng nghe |
| 10p | **C. Hoạt động thực hành, luyện tập**  **a) Mục tiêu:**  - Hs biết được một số kĩ năng để phòng,tránh xâm hại  **b) Cách tiến hành:** | |
|  | - GV treo tranh, yêu cầu hs quan sát tranh và thực hiện các nội dung sau:  + Sắp xếp các tranh theo thứ tự phù hợp  + bạn trong tranh đã ứng xử như thế nào khi gặp người có hành vi xâm hại?  + Kể thêm các cách phòng, tránh xâm hại mà em biết.  - GV cho HS chia sẻ kết quả thảo luận.  - GV cho nhận xét kết quả, tuyên dương HS tích cực. | - HS làm việc nhóm 2. Trao đổi với bạn  Gợi ý:  + Sắp xếp: 3;6;2;4;5;1  + Cách ứng xử của bạn trong tranh: đẩy người lạ ra, tỏ thái độ kiên quyết khi yêu cầu dừng ngay hành động lại nếu không sẽ hét lên; kêu cứu; kể cho mẹ nghe  + Cách phòng, tránh xâm hại khác: nói không một cách kiên quyết, rời đi chỗ khác, không thực hiên theo yêu cầu…..  - HS chia sẻ trước lớp, HS khác bổ sung cho bạn.  - HS lắng nghe. |
| 5p | **D. Hoạt động vận dụng**  **a) Mục tiêu:**  - HS củng cố kiến thức sau bài học.  **b) Cách tiến hành:** | |
|  | - GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học.  - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.  \* DẶN DÒ  - GV nhắc nhở HS:  + Đọc trước Tiết 2 – Em phòng, tránh xâm hại | - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe, tiếp nhận nhiệm vụ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học:  **Toán** Lớp 5A

Tên bài dạy:  **BÀI 70: NHÂN SỐ ĐO THỚI GIAN VỚI MỘT SỐ.**

**CHIA SỐ ĐO THỜI GIAN CHO MỘT SỐ(TIẾT 2)**

Tiết: 132

Thời gian thực hiện : Ngày 18 tháng 03 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**\*Năng lực đặc thù**

-Biết cách thực hiện thành thạo phép nhân (chia) số do thời gian với (cho) một số.

-Vận dụng giải một số bài toán thực tế có liên quan.

**\*Năng lực chung:**

-Phát triển năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc khuyến khích học sinh tự học tham gia các hoạt động nhóm và thảo luận, trình bày kết quả.

**\*Phẩm chất:**

-Chăm chỉ trong tính toán và làm bài; trung thực trong đánh giá kết quả học tập cả bản thân, của bạn; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên**

-Máy tính, bài trình chiếu PPT.

-SGK, SGV Toán 5 tập 2 bộ sách Cánh Diều.

**2.Học sinh**

-SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 2 bộ sách Cánh Diều.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| 5p | **A. Hoạt động khởi động** | |
|  | -Gv tổ chức trò chơi **Đố bạn** để khởi động tiết học. | - HS chơi trò chơi “Đố bạn” theo nhóm 2, một bạn trong nhóm viết ra một phép tính (nhân và chia số đo thời gian) rồi đố bạn thực hiện phép tính đó và nêu kết quả. |
|  | -GV hướng dẫn HS chơi trong nhóm. | - HS chơi trò chơi “Đố bạn” theo nhóm 2, mồi bạn trong nhóm viết ra một phép tính đã học rồi đố bạn thực hiện phép tính đó và nêu kết quả. |
|  | -GV tổ chức cho HS chơi trước lớp  \****Lưu ý:*** Mỗi HS nêu một phép tính (nhân, chia số đo thời gian)  -GV nhận xét và tổng kết hoạt động. | - 2HS lên trước lớp, ghi phép tính và đố cả lớp thực hiện |
| 25p | **B. Hoạt động thực hành, luyện tập**  \*Mục tiêu:  - Cung cô kĩ năng giái toán liên quan đến nhân, chia số đo thời gian.  - HS biết vận dụng nhân số đo thời gian với một số và chia số đo thời gian cho một số để giải các bài toán thực tế liên quan. | |
|  | **\*Bài 2**  -GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 2.  -Gv yêu cầu HS **xác định** việc cần làm.  -GV yêu cầu HS làm bài cá nhân.  -GV hướng dẫn học sinh thảo luận nhóm đôi.  -GV gọi lần lượt từng HS lên bảng thực hiện 2 phép tính của bài tập.  -GV nhận xét, đánh giá và tổng kết bài.  **\*Bài 3**  GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 3.  -GV bài toán cho biết gì?  -Gv yêu cầu HS **xác định** việc cần làm.  -GV yêu cầu HS làm bài cá nhân.  -GV hướng dẫn học sinh thảo luận nhóm đôi.  -GV gọi 1 HS lên bảng thực hiện  -GV yêu cầu HS làm bài cá nhân.  **\*Bài 4**  GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 4.  -GV bài toán cho biết gì?  -Bài toán hỏi gì?  -GV giải theo cách của em vào VBT toán, 1HS làm vào bảng phụ.  -Gv yêu cầu HS đưa bảng phụ lên trình bày trước lớp. | - HS **đọc** yêu cầu bài tập 2.   1. Tính 1 giờ 15 phút X 5 = ? 2. Tính 42 giờ 30 phút : 3 = ?   -HS bài cá nhân vào vở bài tập Toán trang58.  -HS thực hiện các thao tác:  a) Đặt tính và tính được:  1 giờ 15 phút x 5 = 5 giờ 75 phút.  + Đổi: 75 phút = 1 giờ 15 phút.  + ***Trả lời****:* Chủ Thịnh sơn 5 bộ bàn ghế hết khoảng 6 giờ 15 phút.   1. Đặt tính và tính được:   42 giờ 30 phút : 3 = 14 giờ 10 phút.  ***Trả lời****:* Trung bình bác Vượng đóng một chiếc giường hết khoảng 14 giờ 10 phút.  -HS chia sẻ bài làm với bạn trong nhóm 2.  -2HS thực hiện 2 câu.  HS vừa thao tác vừa diễn đạt cách thức thực hiện.  -HS chấm, chữa bài (nếu sai)  - HS **đọc** yêu cầu bài tập 3 .  -HS cứ mỗi giờ kênh truyền hình quảng cáo 4 phút 30 giây.  - HS trong 4 giờ quảng cáo ? phút  -HS làm bài vào VBT Toán trang 59  .  -HS thực hiện .  HS vừa thao tác vừa diễn đạt cách thức thực hiện.  *Bài giải*  Trong 4 giờ thời gian dành cho quảng cáo là:  4 phút 30 giây x 4 = 16 phút 120 giây  (Đổi 120 giây = 2 phút)  Đáp số: 18 phút  -HS chấm, chữa bài (nếu sai)  - HS **đọc** yêu cầu bài tập 4 .  - HS Hà tham quan 4 Khu vực trong bảo tàng với thời gian là 2 giờ 40 phút.  - Hà dự kiến tham quan mỗi khu vực trong bao lâu?  - HS giải theo cách của mình vào VBT toán trang 59.  *Bài giải*  Thời gian Hà dự kiến tham quan mỗi khu vực là:   1. giờ 40 phút: 4 = 40 phút   Đáp số: 40 phút.  -HS trình bày cả lớp theo dỏi, nhận xét  -HS chấm, chữa bài (nếu sai) |
| 5p | **\*Củng cố, dặn dò** |  |
|  | - Hôm nay. các cm biết thêm được điều gì?  - Khi đặt tính và tính, em cần lưu ý những gì?  - Liên hệ về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép nhân (chia) các số do thời gian với (cho) một số, đặt ra bài toán cho mỗi tình huống đó. hôm sau chia sẻvới các bạn. | - Giải bài toán liên quan đến phép nhân (chia) số đo thời gian với (cho) một số.  .HS nêu  HS lắng nghe để thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học:  **Tiếng Việt** Lớp 5A

Tên bài dạy:  **BÀI 15: ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ 2 (Tiết 3)**

Tiết: 185

Thời gian thực hiện: Ngày 18 tháng 03 năm 2025

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Tiếp tục đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS. HS đọc trôi chảy, đạt tốc độ 95 – 100 tiếng / phút, thuộc lòng các khổ thơ, dòng thơ đã HTL trong nửa đầu học kì II.

- Ôn luyện về câu đơn và câu ghép. HS biết sử dụng các kết từ để tạo thành những câu ghép, biết sử dụng câu ghép khi viết văn.

1. **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

Các tờ phiếu viết tên bài tập đọc (hoặc in sẵn đoạn văn cần đọc) ; phiếu viết yêu cầu đọc thuộc lòng (tên các khổ thơ, bài thơ cần thuộc lòng). Nên chọn văn bản đọc ngoài SGK Tiếng Việt 5.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p | **A. Khởi động:**  - Cách tiến hành: | |
|  | - GV tổ chức cho HS chơi một trò chơi khởi động. VD: Trò chơi chuyền bóng: Giáo viên mở một bài hát vui nhộn, học sinh sẽ chuyền quả bóng (hoặc bông hoa) đến bạn nào nhac dừng thì bạn ấy đứng lên kể tên một di tích lịch sử mà em biết.  - GV nhận xét , tổng kết trò chơi.  - GV giới thiệu bài mới: Ôn tập (tiết 3) | - HS chơi trò chơi  - HS lắng nghe. |
| 25p | **B. Luyện tập -Thực hành:**  - Mục tiêu:  Tiếp tục đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng của HS. Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng của HS. Mỗi học sinh đọc diễn cảm một đoạn văn, đoạn thơ khoảng 95 - 100 tiếng hoặc đọc thuộc lòng một đoạn thơ (bài thơ) đã học trong nửa đầu học kì II.  - Luyện tập cách sử dụng cặp kết từ phù hợp để hoàn thiện mỗi câu ghép.  - Viết đoạn văn ngắn nói về một di tích lịch sử mà em biết, trong đoạn văn có ít nhất một câu ghép.  - Cách tiến hành: | |
|  | **Hoạt động 1: Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng**  - GV gọi HS đọc yêu cầu A.  - GV gọi HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng, kèm câu hỏi đọc hiểu.  - GV nhận xét cách đọc của HS, nhắc nhở các HS còn đọc vấp, ngắt nghỉ câu chưa đúng. Khen ngợi và tuyên dương các HS đọc tốt. | - HS đọc.  - HS thực hiện theo yêu cầu của GV.  - HS nghe bạn và GV nhận xét phần đọc và trả lời câu hỏi bằng bông hoa cảm xúc. |
|  | **Hoạt động 2: Thay các kí hiệu … bằng cặp kết từ phù hợp để hoàn thiện mỗi câu ghép dưới đây..**  - HS đọc yêu cầu ,câu văn bài 1  - GV yêu cầu HS làm vở bài tập trong khi chờ kiểm tra.  - Đại diện 1 số em lên trình bày- nhận xét- bổ sung.  - GV chốt lại- nhận xét  a) Vì … nên  b) Tuy … nhưng  c) Nếu… thì | - HS đọc yêu cầu của phần 1  - Học sinh làm bài  - Một vài HS trình bày trước lớp.  - HS lắng nghe |
|  | **Hoạt động 3: Viết đoạn văn ngắn nói về một di tích lịch sử mà em biết, trong đoạn văn có ít nhất một câu ghép.**  - HS đọc yêu cầu bài 2  - Em sẽ viết về di tích lịch sử nào? Em biết di tích lịch sử đó nhờ đâu?  - Giáo viên yêu cầu học sinh làm bài cá nhân  - Đại diện 1 số em lên trình bày- nhận xét- bổ sung.Cần chỉ ra ít nhất một câu ghép đã sử dụng.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS đọc yêu cầu của bài  - HS trả lời  - Học sinh viết bài vào vở  - Một vài HS trình bày trước lớp.  - HS lắng nghe |
| 5p | **C. Vận dụng.** | |
|  | - GV hỏi:  + Hôm nay em học được kiến thức gì?  + Để bảo vệ những di tích lịch sử em cần làm gì?  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS trả lời câu hỏi.   * HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học:  **Tiếng Việt** Lớp 5A

Tên bài dạy:  **BÀI 15 :ÔN TẬP GIỮA KÌ 2 (TIẾT 4)**

Tiết: 186

Thời gian thực hiện: Ngày 18 tháng 03 năm 2025

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

-Tiếp tục đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS. HS đọc trôi chảy, đạt tốc độ 95 – 100 tiếng / phút, thuộc lòng các khổ thơ, dòng thơ đã HTL trong nửa đầu học kì II.

- HS ôn luyện kĩ năng viết: lập bảng tổng kết về cách viết bài văn tả phong cảnh.

1. **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

* Các tờ phiếu viết tên bài tập đọc (hoặc in sẵn đoạn văn cần đọc); phiếu viết YC đọc thuộc lòng (tên các khổ thơ, bài thơ cần thuộc lòng). Nên chọn văn bản đọc ngoài SGK Tiếng Việt 5.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p | **A. Khởi động**  - Cách tiến hành: | |
|  | - GV yêu cầu HS hát và vận động bài hát Một vòng Việt Nam.  - Giới thiệu bài mới  - Ghi bảng đầu bài. | - HS hát và vận động.  - Học sinh nghe giới thiệu, ghi  bài. |
| 25p | **B. Luyện tập -Thực hành:**  - Mục tiêu:  - Tiếp tục đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng của HS. Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng của HS. Mỗi học sinh đọc diễn cảm một đoạn văn, đoạn thơ khoảng 95 - 100 tiếng hoặc đọc thuộc lòng một đoạn thơ (bài thơ) đã học trong nửa đầu học kì II.  - Lập bảng tổng kết về cách viết bài văn tả phong cảnh.  - Cách tiến hành: | |
|  | **Hoạt động 1: Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng**  - GV gọi HS đọc yêu cầu A.  - GV gọi HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng, kèm câu hỏi đọc hiểu.  - GV nhận xét cách đọc của HS, nhắc nhở các HS còn đọc vấp, ngắt nghỉ câu chưa đúng. Khen ngợi và tuyên dương các HS đọc tốt. | - HS đọc  - HS thực hiện theo yêu cầu của GV.  - HS nghe bạn và GV nhận xét phần đọc và trả lời câu hỏi bằng bông hoa cảm xúc. |
|  | **2.2. Hoạt động 2: Lập bảng tổng kết về cách viết bài văn tả phong cảnh.**  - Gọi HS đọc yêu cầu phần B và bảng tổng kết  - GV yêu cầu học sinh viết kết quả vào phiếu bài tập.  - Gọi HS trình bày kết quả   |  |  | | --- | --- | | **Các phần của văn bản** | **Cách viết** | | Mở bài | 1. Mở bài trực tiếp   2 .Mở bài gián tiếp | | Thân bài | 1. Viết thân bài theo trình tự không gian    * Từ gần đến xa hoặc từ xa đến gần.    * Từ bao quát đến cụ thể:   + Tả bao quát.  + Tả chi tiết (cảnh vật; hoạt động).   1. Viết thân bài theo trình tự thời gian    * Các buổi trong ngày (sáng – trưa – chiều – tối – đêm).   Các mùa trong năm (xuân – hạ – thu – đông). | | Kết bài | 1. Kết bài mở rộng 2. Kết bài không mở rộng |  * GV nhận xét, tuyên dương HS. | * HS xác định yêu cầu.   .  -Tự làm cá nhân hoàn thiện bảng.  - HS trình bày.  -HS nhận xét, bổ sung.  - |
| 5p | **C. Vận dụng** | |
|  | * Gọi HS nêu lại các nội dung vừa ôn tập.   - GV nhận xét tiết học, khen ngợi, động viên HS.  **-** Chuẩn bị tiết ôn tập tiếp theo :Viết được một đoạn văn ngắn nói về ước mơ của em | - HS trình bày.  - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học:  **Khoa học** Lớp 5A

Tên bài dạy:**Bài 17: CHĂM SÓC VÀ BẢO VỆ SỨC KHỎE TUỔI DẬY THÌ**

**(Tiết 1)**

Tiết: 54

Ngày thực hiện : Ngày 18 tháng 03 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- HS giải thích được sự cần thiết phải giữ vệ sinh cơ thể, đặc biệt là ở tuổi dậy thì.

- HS có ý thức và kĩ năng thực hiện vệ sinh cơ thể.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập. Xác định nhiệm vụ của nhóm, trách nhiệm của bản thân đưa ra ý kiến đóng góp hoàn thành nhiệm vụ của chủ đề.

- Năng lực giải quyết vấn đề: Sử dụng các kiến thức đã khám phá ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống; tự đánh giá ý thức giữ vệ sinh cơ thể của bản thân.

- Năng lực tự học: HS chủ động hoàn thành các nhiệm vụ học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: HS chủ động hoàn thành các nhiệm vụ học tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: HS có trách nhiệm với công việc chung của nhóm.

- Phẩm chất trung thực: trung thực trong thực hiện nhiệm vụ, ghi chép và rút ra kết luận.

- Yêu thích môn học, sáng tạo, có niềm hứng thú, say mê tìm tòi khoa học.

- Nhân ái, tôn trọng, giúp đỡ bạn cùng tiến bộ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. GV:**

- SGK, máy tính, bảng phụ, bài giảng PPT, phấn màu, tranh ảnh, clip về các hoạt động trong bài.

**2. HS:**

- SGK, Bút dạ, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p | **A. Hoạt động khởi động**  **a) Mục tiêu:**  - Tạo cảm xúc vui tươi, hứng thú của HS trước giờ học.  - Nhắc lại kiến thức cũ, giới thiệu bài mới.  **b) Cách thực hiện:** | |
|  | - GV cho HS hát và vận động theo nhạc bài hát “Con đã lớn khôn”.  - GV yêu cầu HS quan sát hình 1 và 2 trang 77, tìm hiểu câu hỏi:  + Các bạn trong hình 1, 2 đang lo lắng, thắc mắc về điều gì?  + Điều đó thường xuất hiện đối với cả bạn nam và bạn nữ ở tuổi nào?  - GV nhận xét. Đặt câu hỏi:  + Tuổi dậy thì bắt đầu ở khoảng tuổi nào?  - GV cho nhận xét và giới thiệu bài. | - HS hát và vận động theo nhạc.  - HS quan sát và chia sẻ trước lớp:  + Lo lắng, thắc mắc về sự biến đổi của cơ thể: nổi nhiều muộn trên mặt, mùi cơ thể khó chịu,…  + Ở tuổi dậy thì.  - HS lắng nghe, nhận xét.  - HS lắng nghe, trả lời câu hỏi.  + Tuổi dậy thì bắt đầu ở nam khoảng 9-14 tuổi, ở nữ khoảng 8-13 tuổi.  - HS lắng nghe. |
| 15p | **B. Hoạt động khám phá kiến thức:**  **a) Mục tiêu:**  - HS giải thích được sự cần thiết phải giữ vệ sinh cơ thể, đặc biệt là ở tuổi dậy thì.  - HS có ý thức và kĩ năng thực hiện vệ sinh cơ thể, đặc biệt là vệ sinh cơ quan sinh dục ngoài..  **b) Cách thực hiện:** | |
|  | **1. Sự cần thiết phải giữ vệ sinh cơ thể**  ***\* Làm việc cá nhân:***  - GV yêu cầu HS đọc thầm và quan sát tranh các câu chuyện ở hình 3 và 4 trang 78, 79.  ***\* Làm việc nhóm:***  - Giáo viên cho các nhóm thảo luận  + Ở tuổi dậy thì, cơ thể bạn nam và bạn nữ có những dấu hiệu gì?  + Các bạn đó đã chia sẻ những lo lắng, thắc mắc với ai và được hướng dẫn như thế nào?  + Sau khi được hướng dẫn, ý thức thực hiện vệ sinh cá nhân của các bạn thế nào?  ***\* Làm việc cả lớp:***  - GV yêu cầu đại diện mỗi nhóm trình bày kết quả thảo luận một trong ba câu hỏi trước lớp.  - GV cho nhận xét, tuyên dương HS.  - GV nhấn mạnh về kĩ năng thực hiện vệ sinh cơ thể, đặc biệt là vệ sinh bộ phận sinh dục ngoài.  - GV cho HS cả lớp cùng thảo luận:  + Em cần làm gì để hạn chế bị mụn “trứng cá”?  + Giải thích vì sao cần phải vệ sinh cơ thể, đặc biệt ở tuổi dậy thì?  - GV cho nhận xét.  - GV gọi HS chia sẻ ý kiến. | - HS đọc thầm và quan sát tranh.  + Dưới góc độ sinh học, nam có khả năng xuất tinh, nữ có kinh nguyệt.  + Các bạn đã chia sẻ với ba (mẹ), cô y tá (giáo viên) và được hướng dẫn: Cần rửa mặt, tắm gội và thay quần áo sạch, đặc biệt chú ý khi vệ sinh bộ phận sinh dục ngoài…  + Các bạn thực hiện ngay và thường xuyên.  - Các nhóm cử đại diện trình bày, nhóm khác bổ sung.  - HS lắng nghe.  - HS tiến hành thảo luận:  + Để hạn chế mụn “trứng cá”, em cần rửa mặt ít nhất 2 lần một lần bằng nước rửa mặt hoặc xà phòng tắm. Không nên gãi hay nặn mụn sẽ dẫn đến nhiễm trùng nặng hơn, để lại vết sẹo hoặc làm trứng cá nhiều thêm.  + Vì bước vào tuổi dậy thì, các tuyến dầu, tuyến mồ hôi ở da hoạt động mạnh. Mồ hôi có thể gây ra mùi hôi, nếu để đọng lại trên cơ thể, đặc biệt là ở vùng kín sẽ gây ra mùi khó chịu…  - HS chia sẻ, HS khác bổ sung cho bạn.  - HS lắng nghe. |
| 10p | **C. Hoạt động thực hành, luyện tập**  **a) Mục tiêu:**  - Củng cố các kiến thức đã học về các việc cần làm để giữ vệ sinh cơ thể và tự đánh giá ý thức giữ vệ sinh cơ thể cho bản thân.  **b) Cách tiến hành:** | |
|  | ***\* Làm việc cá nhân:***  - GV cho HS làm bài tập 4, Bài 17 vở bài tập Khoa học 5.  ***\* Làm việc cả lớp:***  - GV gọi một số HS chữa bài tập.  - GV cho nhận xét vở bài tập của một số HS, tuyên dương HS tích cực. | - HS làm vở bài tập  - HS chia sẻ trước lớp, HS khác bổ sung cho bạn.  - HS lắng nghe. |
| 5p | **D. Hoạt động vận dụng**  **a) Mục tiêu:**  - HS củng cố kiến thức sau bài học.  - Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau bài học.  **b) Cách tiến hành:** | |
|  | - GV cho HS chơi trò “Phỏng vấn”:  + 1 xung phong HS làm phóng viên.  + HS làm làm phóng viên sẽ đến phỏng vấn một số bạn trong lớp với các câu hỏi sau:  1. Theo bạn những việc cần làm để giữ vệ sinh cơ thể là gì?  2. Bạn hãy giải thích vì sao phải giữ vệ sinh cơ thể, đặc biệt ở tuổi dậy thì?  - GV cho nhận xét, tuyên dương HS tích cực tham gia các hoạt động học tập.  - GV dặn HS xem và chuẩn bị trước tiết 2. | - HS cả lớp cùng chơi  + HS chia sẻ ý kiến của mình  + HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi thắc mắc về ý kiến chia sẻ của bạn.  - HS lắng nghe, tuyên dương bạn.  - HS lắng nghe, tiếp nhận nhiệm vụ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................

................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học:  **Tiếng Việt** Lớp 5A

Tên bài dạy:  **BÀI 15:ÔN TẬP GIỮA KÌ 2 (TIẾT 5)**

Tiết: 187

Ngày thực hiện : Ngày 19 tháng 03 năm 2025

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

* Tiếp tục đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS. HS đọc trôi chảy, đạt tốc độ 95 – 100 tiếng / phút, thuộc lòng các khổ thơ, dòng thơ đã HTL trong nửa đầu học kì II.
* Ôn luyện về điệp từ, điệp ngữ. HS nhận biết điệp từ, điệp ngữ trong đoạn văn, đoạn thơ; biết sử dụng điệp từ, điệp ngữ khi viết văn.

1. **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

* Các tờ phiếu viết tên bài tập đọc (hoặc in sẵn đoạn văn cần đọc); phiếu viết YC đọc thuộc lòng (tên các khổ thơ, bài thơ cần thuộc lòng). Nên chọn văn bản đọc ngoài SGK Tiếng Việt 5.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p | **A. Khởi động**  - Cách tiến hành: | |
|  | - GV cho HS hát và vận động theo bài hát: Anh phi công ơi  - GV yêu cầu học sinh nêu cảm nhận :Bạn nhỏ ước mơ làm gì? Nêu ước mơ của em?  - Kiểm tra sách vở chuẩn bị của học sinh.  - Giới thiệu bài mới  - Ghi bảng đầu bài. | - HS vận động múa hát.  - HS chia sẻ ước mơ.  - Học sinh nghe giới thiệu, ghi  bài. |
| 25p | **B. Luyện tập -Thực hành:**  - Mục tiêu:  - Tiếp tục đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng của HS. Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng của HS. Mỗi học sinh đọc diễn cảm một đoạn văn, đoạn thơ khoảng 95 - 100 tiếng hoặc đọc thuộc lòng một đoạn thơ (bài thơ) đã học trong nửa đầu học kì II..  - Nêu được tác dụng của điệp từ ,điệp ngữ trong đoạn văn,đoạn thơ.  - Viết được một đoạn văn ngắn nói về ước mơ của em, trong đoạn văn có sử dụng điệp từ, điệp ngữ  - Cách tiến hành: | |
|  | **Hoạt động 1: Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng**  - GV gọi HS đọc yêu cầu A.  - GV gọi HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng, kèm câu hỏi đọc hiểu.  - GV nhận xét cách đọc của HS, nhắc nhở các HS còn đọc vấp, ngắt nghỉ câu chưa đúng. Khen ngợi và tuyên dương các HS đọc tốt. | - HS đọc.  - HS thực hiện theo yêu cầu của GV.  - HS nghe bạn và GV nhận xét phần đọc và trả lời câu hỏi bằng bông hoa cảm xúc. |
|  | **2.2. Hoạt động 2: Luyện tập sử dụng điệp từ,điệp ngữ**  **a. Bài 1:**  - GV yêu cầu HS đọc BT 1.  - GV mời HS làm việc cá nhân, tìm các điệp từ,điệp ngữ và nêu tác dụng của chúng.  - GV mời HS chia sẻ và chữa.  a) Các điệp từ: tre, giữ, anh hùng. Tác dụng: khắc hoạ đậm nét hình ảnh cây tre, nhấn mạnh giá trị và vai trò của cây tre. (GV có thể bổ sung: Biện pháp điệp từ khiến hình ảnh cây tre hiện lên vô cùng đẹp đẽ. Cây tre chính là đại diện cho những phẩm chất và giá trị tốt đẹp của con người Việt Nam).  b) Các điệp ngữ: con bướm vàng. Tác dụng: Điệp ngữ thứ nhất khắc hoạ hình ảnh con bướm vàng bay đến, mỗi lúc một rõ dần và cảm xúc yêu thích, háo hức của “em” khi đón chờ con bướm vàng xinh đẹp bay đến. Điệp ngữ thứ hai khắc hoạ hình ảnh con bướm vàng bay đi, mỗi lúc một xa dần và cảm xúc luyến tiếc của “em” khi nhìn con bướm vàng xinh đẹp bay đi.  - GV nhận xét, chốt đáp án.  **b. Bài 2**  - Gọi HS đọc BT 2  - Bài yêu cầu chúng ta làm gì?   * GV yêu cầu HS suy nghĩ và viết bài * GV yêu cầu HS chia sẻ bài viết ,đố bạn chỉ ra điệp từ,điệp ngữ đã sử dụng   Ví dụ:  Ước mơ của em là được trở thành một bác sĩ. Làm bác sĩ, em có thể khám và chữa bệnh cho mọi người trong gia đình, làm bác sĩ em sẽ giúp đỡ được những bệnh nhân có hoàn cảnh khó khăn. Em sẽ học tập thật chăm chỉ, không ngừng cố gắng để đạt được ước mơ của mình.  GV nhận xét. | - 1HS đọc.  - HS làm bài cá nhân  - HS chia sẻ bài làm.  HS khác nhận xét, bổ sung  ý kiến ( nếu có).   * HS lắng nghe * 1HS đọc.   - Viết được một đoạn văn ngắn nói về ước mơ của em, trong đoạn văn có sử dụng điệp từ, điệp ngữ.  -HS suy nghĩ và làm vào vở.   * HS chia sẻ trước lớp:   - HS lắng nghe, đổi chéo VBT chữa bài. |
| 5p | **C. Vận dụng**   * Cách tiến hành: | |
|  | - Gọi HS nêu lại các nội dung vừa ôn tập.  - Để thực hiện được ước mơ của mình,từ bây giờ em cần làm gì?  - GV nhận xét tiết học, khen ngợi, động viên HS.  **-** Chuẩn bị tiết ôn tập tiếp theo. | - HS trình bày.  -HS trả lời  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................

................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học:  **Toán** Lớp 5A

Tên bài dạy:  **BÀI 71: LUYỆN TẬP (TIẾT 1)**

Tiết: 133

Ngày thực hiện : Ngày 19 tháng 03 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**\*Năng lực đặc thù**

- Củng cố và hoàn thiện các kỹ năng:

+ Củng cố kỹ năng chuyển đổi, tính toán với các phép tính cộng, trừ số đo thời gian một cách thành thạo và cẩn thận.

+ Vận dụng giải quyết vấn đề về đo lường, lính toán, ước lượng trong một số tình huống thực tế đơn giản có liên quan.

**\*Năng lực chung:**

-Học sinh phát triển năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc tự đánh giá và điều chỉnh cách học, sử dụng ngôn ngữ toán học để trao đổi, làm việc nhóm, vận dụng phép tính vào thực tế và tìm ra nhiều cách giải quyết bài toán khác nhau.

**\*Phẩm chất:**

-Học sinh phát triển phẩm chất nhân ái, chăm chỉ, trung thực, và trách nhiệm thông qua việc hỗ trợ bạn bè, kiên trì ôn luyện, trung thực trong học tập và đánh giá, cũng như hoàn thành nhiệm vụ học tập một cách nghiêm túc và đúng thời gian.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1.GIÁO VIÊN**

-Máy tính, bài trình chiếu PPT.

-SGK, SGV Toán 5 tập 2 bộ sách Cánh Diều.

**2.HỌC SINH.**

-SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 2 bộ sách Cánh Diều.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| 5p | **A. Hoạt động khởi động** | |
|  | -Gv tổ chức cho HS chơi trò chơi “ **truyền điện”**  -GV nhận xét và tổng kết hoạt động. | - 1HS lên bảng điều hành trò chơi “ truyền điện”:  + HS1: Nhắc lại cách thực hiện phép tính cộng số đo thời gian.  + HS2: Nhắc lại cách thực hiện phép tính trừ số đo thời gian |
| 25p | **B. Hoạt động thực hành, luyện tập**  \*Mục tiêu:  + Củng cố kỹ năng chuyển đổi, tính toán với các số đo thời gian và các phép tính về số đo thời gian đã học. | |
|  | **Bài 1**  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 1.  - GV yêu cầu HS **xác định** việc cần làm  - GV yêu cầu HS làm bài cá nhân.  -GV yêu cầu HS chia sẻ kết quả và cách thực hiện.  -GV ghi 4 câu lên bảng, yêu cầu HS thực hiện và chia sẻ cách làm trước lớp.  GV nhận xét, đánh giá chung  **Bài 2.**  -GV yêu cầu HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì?  -GV yêu cầu học sinh làm bài cá nhân vào VBT Toán, 1 bạn làm vào phiếu lớn.  -GV hướng dẫn HS chia sẻ bài làm theo đôi bạn.  -GV nhận xét và tổng kết bài tập.  **Bài 3.**  -GV yêu cầu HS đọc bài toán 3.  -GV yêu cầu HS thực hiện theo nhóm bàn.  -GV **lưu ý** cho HS các kỹ năng:  + Chuyền dịch lối viết thông thường “14 giờ 10 phút” sang kí hiệu trên đồng hồ điện tử“14 : 10”;  + Đặt tính rồi tính trong thực hiện phép cộng các số đo thời gian.  + Đặt tính rồi tính trong thực hiện phép trừ số đo thời gian.  -GV nhận xét, đánh giá và tổng kết bài. | - HS **đọc** yêu cầu bài tập 1.  - Tính  -HS làm bài cá nhân vào vở bài tập Toán trang 60.  HS chia sẻ kết quả và cách thực hiện trong nhóm 4.  4HS thực hiện và chia sẻ cách làm trước lớp.  -Cả lớp theo dõi, đánh giá, nhận xét.  a) (5giờ 17 phút + 2 giờ 31 phút) x5  = 7 giờ 48 phút x 5  = 35 giờ 240 phút = 39 giờ   1. ( 9 giờ -5 giờ 54 phút) :3   = 3 giờ 6 phút : 3  = 1 giờ 2 phút.   1. 3 giờ 18 phút x 2 + 6 giờ 8 phút x 4   = 6 giờ 36 phút + 24 giờ 32 phút  = 30 giờ 68 phút = 31 giờ 8 phút.   1. 46 giờ 24 phút :8 + 7 giờ 54 phút : 6   =40 giờ 384 phút :8 + 6 giờ 114 phút :6  =5 giờ 48 phút +1 giờ 19 phút  = 6 giờ 67 phút = 7 giờ 7 phút.  -HS tự đánh giá và chữa bài.  **Bài toán cho biết:**  Giờ máy bay khởi hành là 10 giờ 40 phút.  -Đến trước máy bay khởi hành ít nhất 90 để làm thủ tục.  - Chuyến bay dự kiến hết khoảng 1 giờ 50 phút.  **Bài toán hỏi:**  -Cần có mặt ở sân bay muộn nhất là mấy giờ?  -Dự kiến mấy giờ máy bay hạ cánh?  - HS làm vào VBT Toán trang 60, 1 bạn làm vào phiếu lớn.  **-** HS chia sẻ bài làm theo đôi bạn.  **-** HS làm trên phiếu lớn đính bài lên bảng và trình bày. Cả lớp theo dõi nhận xét.  a)Đổi: 10 giờ 40 phút = 9 giờ 100 phút  9giờ 100 phút - 90 phút = 9 giờ 10 phút  (hoặc đổi 90 phút = 1 giờ 30 phút  9 giờ 40 phút - 1 giờ 30 phút = 9 giờ 10 phút)  ***Trả lời****:* Gia đình chú Toàn cần có mặt ở sân bay muộn nhất vào lúc 9 giờ 10 phút.  b)Ta có: 10 giờ 40 phút + 1 giờ 50 phút = 11 giờ 90 phút = 12 giờ 30 phút.  ***Trả lời:*** Máy bay hạ cánh ờ sân bay Cam Ranh (Khánh Hoà) dự kiến vào lúc 12 giờ 30 phút.  - HS đọc bài tập 3  a)HS thực hiện theo nhóm bàn, phân công nhau lần lượt viết:  +Thời điểm bắt đầu tính vòng quay của vệ tinh: 14 giờ 10 phút.  + Vệ tinh quay được một vòng:  14 giờ 10 phút + 1 giờ 25 phút = 15 giờ 35 phút  + Vệ tinh quay được hai vòng:  15 giờ 35 phút + 1 giờ 25 phút = 17 giờ  + Vệ tinh quay được ba vòng:  17 giờ + 1 giờ 25 phút = 18 giờ 25 phút  Một bạn khác suy nghỉ kiểm tra kết quả câu trả lời.  b)HS tìm ra câu trả lời  4 phút 10 giây - 2 phút 15 giây = 1 phút 55 giây.  ***Trả lời****:* Huy chạy 800 m chậm hơn kỹ lục của câu lạc bộ 1 phút 55 giây. |
| 5p | **\*Củng cố, dặn dò**  Qua tiết học hôm nay, em đã ôn tập những kiến thức gì?  -GV khi thực hiện HS cần sử dụng vở nháp để làm bài tránh sai sót.  -Về nhà các em có thể tìm và làm thêm bài tập để củng cố và nâng cao kỹ năng tính toán. | - HS Cộng, trừ số đo thời gian một cách thành thạo và biết đổi đơn vị phù hợp trong từng phép tính. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..................................................................................................................................................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học:  **Lịch sử và Địa lí** Lớp 5A

Tên bài dạy:  **ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ 2**

Tiết: 54

Ngày thực hiện : Ngày 19 tháng 03 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Hệ thống được nội dung lịch sử địa lí đã học trong nửa học kì II về Cách mạng Tháng Tám, Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954, Chiến dịch Hồ Chí Minh, Đất nước đổi mới, Các quốc gia lân cận Việt Nam, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á.

- Sưu tầm được tư liệu giới thiệu về một nhân vật lịch sử đã học

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự học: tích cực, chủ động tìm kiếm tư liệu, hoàn thành nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: tham gia thảo luận, trình bày kết quả và phản hồi tích cực khi thực hiện nhiệm vụ học tập

- Năng lực giải quyết vấn đề: đề xuất các ý tưởng và đưa ra vấn đề giải quyết nhiệm vụ học tập

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất yêu nước: Tự hào về lịch sử quê hương, đất nước, có ý thức bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Việt Nam

- Phẩm chất chăm chỉ: HS chủ động hoàn thành các nhiệm vụ học tập được giao

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. GV:** Tranh tiêu biểu về thiên nhiên, dân cư và các dân tộc Việt Nam, máy tính, TV, bảng nhóm

**2. HS:** Bút dạ, bút màu, một số tranh sưu tầm

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p | **1. Khởi động** |  |
|  | - GV tổ chức trò chơi *Truyền điện*  - Yêu cầu: *Hãy kể tên những nội dung về lịch sử, địa lí mà em đã được học từ đầu học kì II đến giờ.*  *-*Luật chơi, cách chơi: HS nối tiếp nêu nội dung LS-ĐL đã học, mỗi em chỉ nêu 1 nội dung, em nào nêu sai hoặc nêu trùng nội dung bạn đã nêu thì bị loại.  *Các bước tiến hành:*  – Bước 1: GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, gập sách vở môn Lịch sử và Địa lí lại và thực hiện nhiệm vụ: *Hãy kể tên những nội dung lịch sử và địa lí em đã được học từ đầu học kì II đến giờ.*  – Bước 2: GV tổ chức cho cả lớp chơi Truyền điện: gọi lần lượt từng HS kể tên các nội dung kiến thức đã được học, mỗi HS nêu một nội dung kiến thức, HS trả lời sau không được trùng câu trả lời với HS trước. GV có thể ghi câu trả lời của HS trên bảng.  – Bước 3: GV nhận xét hoạt động của cá nhân HS và trao đổi của cả lớp, sau đó GV dẫn dắt vào hoạt động giới thiệu bài |  |
| 25p | **2. Thực hành:**  **\*Mục tiêu:** - Hệ thống được nội dung lịch sử địa lí đã học trong học kì 1 về ba chủ đề : Đất nước  và con người Việt Nam; Những quốc gia đầu tiên trên lãnh thổ Việt Nam; Xây dựng và bảo vệ đất nước Việt Nam.  - Sưu tầm được tư liệu giới thiệu về một nhân vật lịch sử đã học  **\* Cách thực hiện:** |  |
|  | **\* Hoạt động 1: Ôn lại các chiến dịch tiêu biểu và công cuộc đổi mới đất nước.**  - GV mời HS nêu lại tên các chiến dịch tiêu biểu  *+ 1b: Là học sinh, em có thể làm gì để góp phần bảo vệ chủ quyền, biển , đảo của đất nước Việt Nam?*  -GV yêu cầu HS nêu tên một số anh hùng tiêu biểu trong giai đoạn từ 1945 đến 1975?  **\* Hoạt động nhóm:**  – Bước 1: GV yêu cầu HS sử dụng kiến thức đã học để thực hiện yêu cầu: *Vẽ sơ đồ tư duy thể hiện các mốc lịch sử của các chiến dịch và những đổi mới của đât nước.*  – Bước 2: HS làm việc nhóm 4 , thực hiện vẽ sơ đồ vào vở hoặc ra giấy A0  – Bước 3: GV tổ chức cho HS trưng bày và thuyết trình sản phẩm bằng kĩ thuật Phòng tranh  – Bước 4: GV tổ chức cho HS đánh giá sản phẩm lẫn nhau theo tiêu chí dưới đây:  *1/ Nội dung chính xác*  *2/Trình bày đẹp, sáng tạo*  *3/ Cách trình bày thuyết phục*  - GV tổng hợp các thông tin, nhận xét và đánh giá về kết quả làm việc của các nhóm, bình chọn nhóm có sản phẩm “ Ấn tượng nhất”  GV tổng kết nội dung hoạt động 1 | -1 vài HS  *nêu:* Cách mạng Tháng Tám 1945, CChiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954, Chiến dịch Hồ Chí Minh 1975  *+ 1b: Là học sinh, em có thể làm gì để góp phần bảo vệ chủ quyền, biển , đảo của đất nước Việt Nam?*   * Vài HS lần lượt nêu: Phan Đình Giót, Bế Văn Đàn, Võ Nguyên Giáp…   - HS đọc các tiêu chí  - Các nhóm tiến hành thảo luận  - Các nhóm trưng bày và giới thiệu sản phẩm theo nội dung ý tưởng của nhóm, HS còn lại tham quan, đánh giá sản phẩm và đặt câu hỏi cho nhóm bạn. |
|  | **\* Hoạt động 2: Hệ thống kiến thức những quốc gia lân cận với Việt Nam**  *Các bước tiến hành:*  - GV mời HS nêu tên một số quốc gia lân cận với nước ta.  Thảo luận nhóm: yêu câu HS nói hiểu biết của mình về các quốc gia và về hiệp hội Asian  - Bước 1: GV trình chiếu bảng giới thiệu, yêu cầu HS làm việc theo nhóm 4, hoàn thành bảng giới thiệu tóm tắt về những quốc gia lân cận với VN *( lưu ý: mỗi nhóm lựa chọn một quốc gia để trao đổi, khuyến khích sử dụng tranh ảnh để giới thiệu)*  -Bước 2: Đại diện các nhóm trình bày kết quả trước lớp bằng các hình thức đóng vai, thuyết trình, vấn đáp,..  \*Bước 3: GV nhận xét, hoàn thiện sản phẩm của các nhóm và tuyên dương nhóm làm nhanh, trình bày đúng, nội dung phong phú  - GV tổng kết nội dung hoạt động 2 | - HS theo dõi nội và giới thiệu như Trung Hoa, Lào, Cam -Pu- Chia …  - Các nhóm lựa chọn một quốc gia, trưng bày tranh ảnh, tư liệu sưu tầm lên bàn và tiến hành trao đổi, thực hiện ghi nhận kết quả vào giấy A0  - Các nhóm trưng bày sản phẩm, đại diện các nhóm giới thiệu theo hình thức đã gợi ý.  - HS nhận xét, đánh giá, bổ sung cho sản phẩm của nhóm bạn |
| 5p | **3. Vận dụng** |  |
|  | - GV cho HS chia sẻ trước lớp:  *+ Chúng ta vừa ôn tập những nội dung gì?*  *+Em sẽ làm gì để góp phần xây dựng đất nước?*  - GV cho nhận xét, tuyên dương HS tích cực tham gia các hoạt động học tập.  - GV dặn HS xem và chuẩn bị trước bài sau. | - HS chia sẻ trước lớp:  + Thể hiện lòng yêu nước, chứng tỏ tinh thần đấu tranh bất khuất của nhân dân ta trong việc khôi phục quyền độc lập, tự chủ của đất nước.  -HS liên hệ |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

...................................................................................................................................

...................................................................................................................................

...................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học:  **Toán** Lớp 5A

Tên bài dạy:  **BÀI 71: LUYỆN TẬP(TIẾT 2)**

Tiết: 134

Ngày thực hiện : Ngày 19 tháng 03 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**\*Năng lực đặc thù**

- Củng cố và hoàn thiện các kỹ năng:

+ Củng cố kỹ năng chuyển đổi, tính toán với các phép tính nhân (chia) số đo thời gian với(cho) một số.

+ Vận dụng giải quyết vấn đề về đo lường, lính toán, ước lượng trong một số tình huống thực tế đơn giản có liên quan.

**\*Năng lực chung:**

-Học sinh phát triển năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc tự đánh giá và điều chỉnh cách học, sử dụng ngôn ngữ toán học để trao đổi, làm việc nhóm, vận dụng phép tính vào thực tế và tìm ra nhiều cách giải quyết bài toán khác nhau.

**\*Phẩm chất:**

-Học sinh phát triển phẩm chất nhân ái, chăm chỉ, trung thực, và trách nhiệm thông qua việc hỗ trợ bạn bè, kiên trì ôn luyện, trung thực trong học tập và đánh giá, cũng như hoàn thành nhiệm vụ học tập một cách nghiêm túc và đúng thời gian.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1.GIÁO VIÊN**

-Máy tính, bài trình chiếu PPT.

-SGK, SGV Toán 5 tập 2 bộ sách Cánh Diều.

**2.HỌC SINH.**

-Bảng con.

-SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 2 bộ sách Cánh Diều.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| 5p | **A. Hoạt động khởi động** | |
|  | -GV nêu yêu cầu khởi động: “HS nhắc lại cách thực hiện nhân (chia ) số đo thời gian với(cho) một sô”  -GV chốt vào bài mới. | - HS1: Nhắc lại cách thực hiện phép tính nhân đo thời gian với một số  -HS2: Nhắc lại cách thực hiện phép tính chia số đo thời gian cho một số. |
| 27p | **B. Hoạt động thực hành, luyện tập**  **\*Mục tiêu:**  -Củng cố và hoàn thiện các kỹ năng: chuyển đổi, tính toán với các phép tính cộng, trừ số đo thời gian và nhân (chia) số đo thời gian với(cho) một số. | |
|  | **Bài 4.**  -GV yêu cầu HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì.  -GV yêu cầu HS xác định dạng toán.  -GV yêu cầu HS làm bài cá nhân.  -GV hướng dẫn HS chia sẻ trước lớp.  \*GV lưu ý cho HS là: đối với dạng toán này ta chú ý khoảng thời gian và tổng số sản phẩm làm được trong khoảng thời gian đó.  -GV tổng kết.  **Bài 5.**  -GV yêu cầu HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì.  -GV yêu cầu HS xác định dạng toán.  -Gv cho Hs làm bài cá nhân.  -GV yêu cầu HS theo nhóm đôi chia sẽ bài làm của mình.  -Gv bốc thăm một HS ngẫu nhiên, dùng điện thoại chụp bài làm của học sinh và chiếu lên màn hình tivi, yêu cầu HS đó trình bày bài làm trước lớp.  -GV tổng kết bài tập 5.  **Bài 6.**  **-**GVmời HS đọc yêu cầu bài 6.  - GV hướng dẫn học sinh về nhà thực hiện và hôm sau đọc kết quả mà mình thực hiện trước lớp. | -HS đọc bài toán 4, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì.  a)Ông Thái làm 6 giờ đến 9 giờ 45 phút: xong 3 luống rau.  1 luống …. thời gian?  b)Chú nam làm 13 giờ đến 17 giờ 56 phút: được 4 cái ghế  mỗi cái ghế …. Thời gian?  -HS thảo luận với bạn cùng bàn xác định đây là dạng toán tính thời gian làm 1 sản phẩm.  -HS làm bài cá nhân vào VBT Toán trang 61. 2HS làm bài trên phiếu lớn, mỗi HS một câu.  -2HS làm bài trên phiếu lớn lần lượt chia sẻ trước lớp.  -Cả lớp theo dõi, nhận xét, tự đánh giá.   1. *Bài giải*   Thời gian ông Thái làm xong 3 luông đất là:  9 giờ 45 phút - 6 giờ = 3 giờ 45 phút  Trung bình thời gian ông Thái làm mỗi luống đất là:  3giờ 45 phút: 3 = 1 giờ 15 phút  Đáp số: 1 giờ 15 phút.  b) *Bài giải*  Thời gian chủ Nam làm xong 4 cái ghế là:  17 giờ 56 phút - 13 giở = 7 giở 56 phút  Trung bình thời gian chú Nam làm xong 1 cái ghế là:  7 giờ 56 phút: 4 = 1 giờ 59 phút Đáp số: 1 giờ 59 phút.  -HS chữa bài(nếu sai sót)  -HS đọc bài toán 5, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì.  +Biết: Sơn 3 bức tường hết:3 giờ 27 phút.  + Hỏi sơn 4 bức tường mất ? thời gian.  -HS thảo luận với bạn cùng bàn xác định đây là dạng toán: Nhân (chia) số đo thời gian với (cho) một số và Rút về đơn vị để tính thời gian cần làm.  - HS viết phép tính thích hợp và trình bày bài giải vào vở.  *Bài giải*  Thời gian người thợ dó sơn 1 bức tường là:  3 giờ *27* phút: 3 = 1 giờ 9 phút  Thời gian người thợ đó sơn 4 bức tường như thế là:  1 giờ 9 phút x 4 = 4 già 36 phút Đáp số: 4 giờ 36 phút.  -HS chia sẻ kết quả trong nhóm 2, tự đánh giá lẫn nhau.  - HS đó trình bày bài làm trước lớp.  cả lớp nghe và nhận xét, đánh giá.  -HS nghe.  -HS đọc đề bài. |
| 3p | **\*Củng cố, dặn dò** |  |
|  | - Qua bài học hôm nay em nắm được những gì? | - Các dạng toán liên quan đến Cộng, trừ số đo thời gian và nhân (chia) số đo thời gian vơi(cho) một số.  - vận dụng giải các bài toán liên quan đến thời gian trong thực tế. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..................................................................................................................................................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Hoạt động giáo dục:  **Hoạt động trải nghiệm** Lớp 5A

Tên bài dạy: **HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ:**

**BẦU KHÔNG KHÍ VUI VẺ, ĐẦM ẤM TRONG GIA ĐÌNH**

Tiết: 80

Thời gian thực hiện: Ngày 19 tháng 03 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. *Năng lực chung:***

* *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.
* *Năng lực tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
* *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

***2.Năng lực đặc thù:***

* Tạo được bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.
* Biết được những biểu hiện của bầu không khí vui vẻ, đâm âm trong gia đình
* Biết tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình bằng những cách khác nhau.

**3. Phẩm chất**

* *Tự lực, trách nhiệm:* chủ động sắp xếp thời gian và sử dụng thời gian hợp lí,có ý thức tự giác; tinh thần trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

* Giáo án, SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.
* Giấy A3, bút, bút màu.
* Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề

**2. Đối với học sinh**

* SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.
* Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp.
* Đồ dùng học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| 5p  15p  15p | **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Sau khi tham gia hoạt động, HS có khả năng  - Tạo tâm thế cho HS, giúp đỡ HS ý thức được nhiệm vụ học tập, hứng thú với bài học mới.  **b. Cách tiến hành**  - GV tổ chức cho HS trình diễn các tiết mục văn nghệ về mùa xuân và ngày Tết.  - GV gợi ý cho HS chọn một trong số hình thức biểu diễn: hát, múa, đọc thơ về chủ đề mùa Xuân và Tết.  - GV mời một số HS biểu diễn trước lớp. HS khác lắng nghe, nhận xét.  - GV mời 2 – 3 HS chia sẻ cảm xúc khi tham gia, xem trình diễn các tiết mục văn nghệ. HS lắng nghe nhận xét.  - GV tổng kết và dẫn dắt vào bài học: *Tết là thời gian gia đình tụ họp, đầm ấm, là khi các em cảm nhận được rõ ràng về tình yêu thương của gia đình. Chúng ta cùng đi vào bài học hôm nay nhé –* ***Tuần 27 – Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.***  **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 1: Chia sẻ về bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình**  **a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS:  - Nêu được những biểu hiện của bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.  - Đề xuất được những việc làm để tạo không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.  **b. Cách tiến hành:**  - GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm (4 – 6 HS).  - GV nêu nhiệm vụ hoạt động: *Nêu những biểu hiện của bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.*  - GV khuyến khích HS trình bày bằng sơ đồ tư duy hoặc liệt kê gạch đầu dòng.  - GV mời đại diện các nhóm trình bày trước lớp. Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  - GV nhận xét, ghi nhận đáp án hợp lí: *Những biểu hiện của bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình:*  *+ Trò chuyện, chia sẻ vui vẻ, hỏi thăm nhau thường xuyên.*  *+ Cùng tham gia những hoạt động chung trong gia đình.*  *+ Làm những món quà đầy ắp tình yêu thương...*    - GV nêu câu hỏi thêm cho HS: *Các em có thể làm những việc gì để tạo không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình mình?*  - GV mời một số HS trình bày trước lớp. HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  - GV nhận xét, đánh giá, ghi nhận đáp án hợp lí:  *+ Cùng mẹ nấu một món ăn mà bố thích.*  *+ Cùng ngồi nói chuyện với các thành viên trong gia đình sau bữa ăn.*  *+ Cùng ngồi xem ti vi, cùng nhau trò chuyện, ôn lại những kỉ niệm của gia đình.*  *+ Cùng nhau chuẩn bị đón Tết; cùng nhau đi chúc Tết.*  *+ Cùng nhau đi du lịch, đi dã ngoại; đi xem biểu diễn nghệ thuật, xem thi đấu thể thao...*    - GV kết luận: *Biểu hiện của bầu không khí gia đình vui vẻ, đầm ấm là các thành viên cùng tham gia những hoạt động chung trong gia đình; thường xuyên trò chuyện, chia sẻ, hỏi thăm nhau; quan tâm, chăm sóc lẫn nhau;...Các em hãy lựa chọn những việc làm phù hợp để tạo không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.*  **Hoạt động 2: Thực hành tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình**  **a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS biết tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình bằng những cách khác nhau.  **b. Cách tiến hành:**  - GV chia lớp thành các nhóm (4 – 6 HS): *Thảo luận để xử lí các tình huống trong SGK tr.80 bằng cách đóng vai.*    - GV mời đại diện một số nhóm trình bày. HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  - GV nhận xét, ghi nhận đáp án hợp lí:  *+ Tình huống 1: Nếu là Long, em sẽ quan tâm, hỏi thăm anh về những vấn đề anh gặp phải, tìm hiểu lí do anh không tập trung vào việc học. Sau đó sẽ động viên anh chăm chỉ học tập cải thiện kết quả học tập để gia đình giữ được không khí vui tươi, đầm ấm.*  *+ Tình huống 2: Nếu là Dung em sẽ chủ động bắt chuyện, hỏi thăm chị để chị chia sẻ về sở thích, khó khăn trong cuộc sống từ đó giúp đỡ chị cởi mở, hòa đồng hơn với gia đình.*  *+ Tình huống 3: Nếu là Minh em sẽ chủ động bắt chuyện hỏi thăm bố về công việc, niềm vui của bố trong ngày để bố không dùng điện thoại hoặc tạo ra những câu chuyện vui vẻ trong bữa ăn. Bên cạnh đó, em cũng sẽ góp ý với bố nên hạn chế sử dụng điện thoại trong bữa ăn để cả gia đình được vui vẻ, đầm ấm.*  - GV mời một số HS chia sẻ về ý nghĩa của việc tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.  - GV nhận xét, đánh giá, ghi nhận đáp án hợp lí:  *Làm tình cảm của các thành viên trong gia đình thêm gắn kết, yêu thương, tạo một môi trường sống và làm việc lành mạnh, đem lại niềm vui, động lực trong cuộc sống.*  - GV kết luận: *Trong cuộc sống hằng ngày, các em hãy tích cực thực hiện những việc làm phù hợp để tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.*  **C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**  **a. Mục tiêu:** Giúp HS củng cố kiến thức đã học.  **b. Cách tiến hành**  ***Bài tập trắc nghiệm:***  - GV cho HS làm việc cá nhân để trả lời các câu hỏi trắc nghiệm sau:  **Câu 1:** Các hoạt động gia đình vui vẻ, đầm ấn có tác dụng gì?  A. Gắn chặt tình cảm và mối quan hệ của các thành viên trong gia đình.  B. Tạo không khí chan hòa cho các thành viên trong gia đình cùng nhau giải trí.  C. Các thành viên trong gia đình nhận thức rõ được vị trí, vai trò của bản thân.  D. Các mối quan hệ trong gia đình được mở rộng ra bên ngoài.  **Câu 2:** Đâu là khoảng thời gian vui vẻ, đầm ấm của gia đình?  A. Ông bà đổ bệnh phải nhập viện.  B. Bố mẹ tranh cãi, bất đồng quan điểm.  C. Em bị bố mẹ mắng khi không thực hiện việc nhà.  D. Bữa cơm tối cả nhà quây quần.  **Câu 3:** Đâu không phải điều tạo nên không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình?  A. Quan tâm, chăm sóc người thân khi bị ốm.  B. Kể những câu chuyện vui vẻ, hài hước.  C. Chỉ tự giác hoàn thành công việc của bản thân.  D. Tổ chức hoạt động tập thể của gia đình.  **Câu 4:** Đâu **không** phải hoạt động các thanh viên trong gia đình chuẩn bị cho dịp Tết?  A. Chơi ô ăn quan.  B. Dọn dẹp nhà cửa  C. Chuẩn bị mâm ngũ quả.  D. Gói bánh chưng.  **Câu 5:** Đâu **không** phải là biểu hiện của bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình?  A. Trò chuyện, chia sẻ vui vẻ.  B. Để người thân tự lập.  C. Hỏi han nhau thường xuyên.  D. Cùng tham gia chuẩn bị dã ngoại.  - GV mời 2 -3 HS trả lời. HS khác lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, chốt đáp án:   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | | **Đáp án** | **A** | **D** | **C** | **A** | **B** |   **\* CỦNG CỐ**  - GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học.  - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.  **\* DẶN DÒ**  - GV nhắc nhở HS:  + Ôn lại các kiến thức đã học hôm nay.  + Thực hiện những việc làm tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình em.  + Chuẩn bị cho tiết Sinh hoạt lớp. | - HS trình diễn.  - HS biểu diễn.  - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe GV giới thiệu bài học.  - HS làm việc nhóm.  - HS thực hiện.  - HS thực hiện.  - HS trình bày.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe câu hỏi.  - HS trình bày.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS làm việc nhóm.  - HS trình bày.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe câu hỏi.  - HS trả lời.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, tiếp thu  - HS lắng nghe, ghi chú. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Hoạt động giáo dục:  **Hoạt động trải nghiệm** Lớp 5A

Tên bài dạy: **SINH HOẠT LỚP: Thông điệp yêu thương**

Tiết: 81

Thời gian thực hiện: Ngày 21 tháng 03 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. *Năng lực chung:***

* *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.
* *Năng lực tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
* *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

***2.Năng lực đặc thù:***

* Tạo được bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình.
* Biết được những biểu hiện của bầu không khí vui vẻ, đâm âm trong gia đình
* Biết tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình bằng những cách khác nhau.

**3. Phẩm chất**

* *Tự lực, trách nhiệm:* chủ động sắp xếp thời gian và sử dụng thời gian hợp lí,có ý thức tự giác; tinh thần trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

* SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.
* Giấy A3, bút, bút màu.
* Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề

**2. Đối với học sinh**

* SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.
* Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp.
* Đồ dùng học tập theo yêu cầu của GV.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| 10p  20p  5p | **Hoạt động 1: Hoạt động tổng kết tuần**  **a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS:  - Tổng kết được những việc đã làm được trong tuần vừa qua.  - GV nhận xét về ý thức học tập của một số bạn trong lớp.  **b. Cách tiến hành**  - GV ổn định trật tự lớp học, tổng kết những hoạt động của tuần 27 và nêu những kế hoạch học tập và hoạt động trong tuần 28.  - GV nhận xét về ý thức học tập của một số bạn trong lớp và tiến hành tuyên dương bạn có ý thức tốt, nhắc nhở bạn có ý thức chưa tốt.  **Hoạt động 2: Thông điệp yêu thương**  **a. Mục tiêu:** HS:  - Viết được những thông điệp yêu thương gửi đến các thành viên trong gia đình.  - Thể hiện tình cảm yêu thương với các thành viên trong gia đình.  **b. Cách tiến hành**  - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm (4 – 6 HS): *Chia sẻ kết quả tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình. Nêu cụ thể những việc đã làm.*  - GV hướng dẫn cụ thể như sau:  + Em đã làm được những việc gì để tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình mình?  + Em có cảm xúc gì khi thực hiện những việc làm đó?  + Các thành viên trong gia đình em có cảm xúc, thái độ thế nào khi thấy em thực hiện những việc làm đó?  - GV mời một số HS trình bày trước lớp. HS khác lắng nghe, nhận xét, đặt câu hỏi cho bạn (nếu có).  - GV nhận xét, đánh giá, ghi nhận đáp án hợp lí.  - GV cho HS chuẩn bị các tờ giấy nhiều màu sắc và nêu nhiệm vụ:  + Viết những thông điệp yêu thương gửi đến các thành viên trong gia đình.  + Trang trí cho thông điệp đã viết.  - GV mời một số HS chia sẻ về thông điệp yêu thương đã viết. HS quan sát, nhận xét, cổ vũ bạn.    - GV khen ngợi HS đã viết được những thông điệp yêu thương hay và ý nghĩa để gửi đến các thành viên trong gia đình.  **\* Củng cố và dặn dò**  - GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học.  - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.  - GV nhắc nhở HS:  + Gửi thông điệp yêu thương tới người thân.  + Trao đổi với người thân về các khoản chi tiêu trong gia đình.  + Chuẩn bị trước ***Chủ đề 7 – Tuần 28.*** | - HS chú ý lắng nghe  - HS lắng nghe và vỗ tay tuyên dương những bạn có ý thức tốt, động viên những bạn còn kém.  - HS làm việc nhóm.  - HS lắng nghe.  - HS trình bày.  - HS lắng nghe, nhận xét.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ.    - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, ghi nhớ.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS lắng nghe, thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

..……………………………………………………………………………………………………………………………………………….…….……..…………